

**Thể thao
HÀ NỘI**
HUYỀN ĐẾ HÀNG TRĂNG

**ĐÌNH LỰC
"FUDOSHIN"**

Thủy Hiền
những ngày
đóng phim
ở Bắc Kinh

**NGƯỜI KẾ TỤC
ĐẠI SƯ
CHOJUN MIYAGI**

THẦN THỦ TUYỆT SẮT

**BAN CHẤP HÀNH
HỘI VTHN**

**HỘI DIỄN
VÔ THUẬT
THỦ ĐÔ**

**NGƯỜI SAMURAI
CUỐI CÙNG CỦA OKINAWA**

NGÔI SAO



Võ thuật

<https://tieulun.hopto.org>

Mời các bạn đọc và cổ động báo

THỂ THAO VĂN HÓA

HÀ NỘI

Ra ngày thứ hai hàng tuần

ĐÔI HÌNH VÀNG 1996
NGÔI SAO
Bóng đá
CANTONA
ONZE VÀNG 1996

CHANG DƯƠNG
QUYẾT ĐỊNH
NGÔI SAO
Bóng đá
SONY

BẬT MÍ
SẼ ĐƯỢC
CHƠI Ở ĐÂU?
NGÔI SAO
Bóng đá

Huyền thoại Liverpool - Pichot và Pires
NGÔI SAO
Bóng đá

MỜI CÁC BẠN
ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
BÁO THỂ THAO VĂN HÓA HÀ NỘI

NGÔI SAO Võ thuật

SỐ CHUYÊN ĐỀ CỦA
BẢO THỂ THAO VĂN HÓA
HÀ NỘI

Ngôi Sao Võ Thuật là tờ báo của tất cả những ai yêu thích tập luyện, nghiên cứu võ thuật, muốn tìm hiểu những nét văn hóa võ, phép dưỡng sinh, lịch sử, nguồn gốc các dòng phái và các dòng văn học võ hiệp. Là nơi có thể cùng nhau tranh luận trên diễn đàn những vấn đề về võ thuật, trao đổi những tình cảm của bạn bè làng võ bốn phương và tham khảo những chiêu thức hay, lạ của các danh gia võ học thế giới.

Giấy phép xuất bản :
1074/GPXB của Bộ VH TT
ngày 24-4-1996

Tổng biên tập :

XUÂN VIỆT

Phó Tổng biên tập :

QUỐC HÙNG

Thư ký tòa soạn :

ĐỖ HÓA

Trình bày :

QUANG VINH

Tòa soạn và trị sự :

14A Trịnh Hoài Đức - Hà Nội

ĐT : 7.337401

FAX : 8.232657

Cơ quan đại diện phía Nam :

23B Trần Quang Khải

P13, Q3, TP. HCM

ĐT : 8.435588

FAX : 9.313577

Với sự cộng tác của Công ty VDC

Bùi Quang Huy (VDC)

Hồ Thắng (VDC1)

Trương Hoài Trang (VDC2)

Lê Mạnh Hùng (VDC3)

Sắp chữ tại tòa soạn báo TTVHHN. Chế
bản tại VDC2 In tại Nhà máy in KHK

GIÁ : 7.500 ĐỒNG

TRONG SỐ NÀY

Trang 4

HỘI VÕ THUẬT HN ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG

Trang 5

WUSHU TAOLU - Những thay đổi mới

Trang 6-7 : KARATE

YAGI MEITOKU

Trang 8-9

KHÍ CÔNG - SỰ HÌNH THÀNH VÀ TÊN GỌI

Trang 10-11

TRỪ ÁC GẶP THẦY HAY

Trang 12

VINH XUÂN Ở VIỆT NAM

Trang 13

TRẦN SO GĂNG CHỈ CÓ 38 GIÂY

Trang 14-15

ARIMOTO MURASHI

hay công lực "FUDOSHI"

Trang 22-25

NHÌN LẠI QUỲNH DAO

Trang 26-27

HỘI DIỄN VÕ THUẬT THỦ ĐÔ

Trang 28-29

CỔ LONG - LĂNG TỬ SÂU BI

Trang 30-32

TOSHIRO OSHIRO - NGƯỜI SAMURAI

CUỐI CÙNG CỦA OKINAWA

Trang 34

CÁT HUNG BÊN NGOÀI NHÀ Ở

HỘI VÕ THUẬT HÀ NỘI ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG

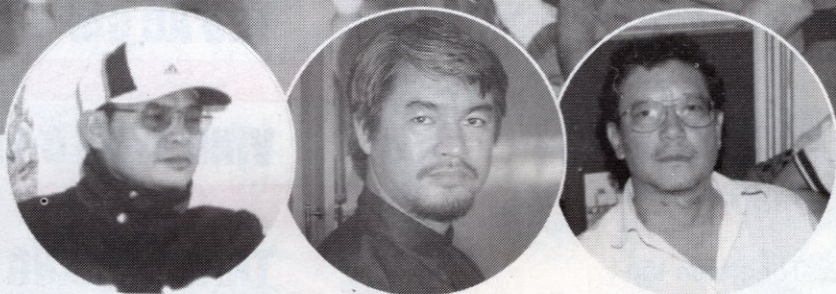


BCH HỘI VÕ THUẬT HÀ NỘI

I. HỘI ĐỒNG CỔ VẤN

(Từ trái sang phải)

1. Võ sư Phan Dương Bình
(Vĩnh Xuân)
2. Kim Dao
(Ban kiểm tra)
3. Võ sư Trần Hưng Quang
(Bình Định Gia)
4. Võ sư Hoàng Thanh Vân
(Hoa Quyền)
5. Nguyễn Văn Nhân
(Thăng Long võ đạo)
6. Nguyễn Ty
(Nam Hồng Sơn)
7. Nguyễn Xuân Khôi
(Nam Hồng Sơn)



II. BAN CHẤP HÀNH

- | | |
|-----------------|-----------------|
| 1. Chủ tịch | Nguyễn Xuân Thi |
| 2. Phó Chủ tịch | Đỗ Hóa |
| 3. Tổng thư ký | Hoàng Vĩnh Hồ |

III. CÁC VÕ SƯ CỦA CÁC MÔN PHÁI

- | | |
|----------------|----------------|
| 1. Ngọc Quang | 7. Đức Hùng |
| 2. Vũ Hải | 8. Nam Thắng |
| 3. Hồng Quân | 9. Thanh Lê |
| 4. Thành Trung | 10. Hoàng Lân |
| 5. Duy Cẩn | 11. Thanh Tuấn |
| 6. Tiến Sơn | |

Ngày 14-6-2000 Hội võ thuật Hà Nội đã tiến hành đại hội lần thứ 3 theo chu kỳ 5 năm 1 lần. Kể từ ngày chính thức thành lập vào tháng 10-1988 HVTHN đã có nhiều đóng góp vào thành tích của TDTT thủ đô nói riêng và TTVN nói chung. Từ các võ đường cổ truyền, thầy trò các môn phái đã hăng hái tham gia vào công cuộc



xây dựng những môn võ thuật thể thao mới và đóng góp nhiều nhân tài cho quốc gia. Những nhà vô địch thế giới trong các môn Wushu và Pencak Silat đều xuất thân từ các phái võ cổ truyền. Trong kì đại hội này, Hội đồng cổ vấn tối cao gồm các lão võ sư đứng đầu các môn phái lại khuyết thêm hàng ghế. Đại hội giành một phút tưởng nhớ đến cổ chương môn võ phái Thiếu Lâm Hồng gia - Lão võ sư Tô Tử Quang và cổ võ sư Trần Hưng Hiệp, chấp chương võ phái Bình Định Gia. Có những lão võ sư tài cao, đức trọng nhưng do tuổi cao sức yếu nên không tham gia cùng các bạn già và con cháu được như Lão võ sư Trần Công, phái Không Động và Lão võ sư Nguyễn Văn Thờ chương môn phái võ Thiếu Lâm Sơn Đông.

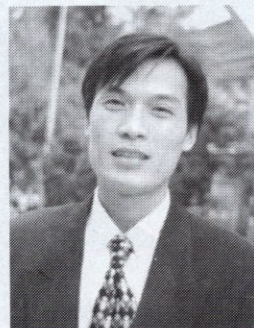
Hội võ thuật Hà Nội được thành lập chính thức năm 1988, trực thuộc sở TDTT nhưng có con dấu tròn và có tư cách pháp nhân của một tổ chức xã hội được nhà nước công nhận. HVTHN có nhiều đóng góp cho phong trào TDTT và cả trên lĩnh vực trật tự an ninh xã hội; Màn đồng diễn " Con cháu Vua Hùng" trong lễ khai mạc ĐHTDTT toàn Quốc 1995 là một đóng góp lớn, cũng không có Hội võ thuật nào có nhiều nhà vô địch thế giới và Sea Games như HVTHN.

WUSHU TAOLU



NHỮNG THAY ĐỔI MỚI

ANH MINH



này rất quan trọng trong việc tính điểm). Hơn nữa, trong thời gian mấy năm gần đây, Wushu phát triển rất mạnh trên thế giới nên để đáp ứng những nhu cầu cấp bách, kịp thời khích lệ và nâng cao trình độ chung Liên đoàn Wushu Thế giới

Ngày 25 tháng 5 vừa qua tại Bắc Kinh, trường năng khiếu Thể Dục Thể Thao Bắc Kinh, nơi xuất thân của vận động viên Wushu nổi tiếng thế giới Lý Liên Kiệt đã quay hoàn chỉnh băng sự phạm của 5 nội dung thi đấu quy định mới là : Trường Quyền, Kiếm Thuật, Dao Thuật, Thương Thuật và Côn Thuật do Liên đoàn Wushu thế giới và Trung Quốc tổ chức. Trong chương trình quay, ngoài số vận động viên nổi tiếng Trung Quốc còn có vận động viên một số nước có trình độ Wushu cao được mời tham dự. Tất nhiên trong số đó không thể thiếu Nguyễn Thị Thúy Hiền, một ngôi sao Wushu nổi tiếng Việt Nam và thế giới.

Sau mấy ngày tập luyện, Hiền phát biểu : "Một ơi là một vì bài mới có độ khó cao hơn, lại phải làm quen với động tác mới nên không những mệt về cơ bắp mà thần kinh cũng mệt luôn, hơn nữa việc tập luyện lại nằm dưới sự quản lý nghiêm ngặt của Huấn luyện viên Trung Quốc". Có lẽ điều này không thích hợp với cá tính của Hiền lắm.

Quay lại đề tài 5 bài thi đấu quy định mới.

Thông qua một số ý kiến của phòng kỹ thuật và một số giáo viên tham gia xây dựng động tác cho 5 bài quy định mới này điều cho rằng những bài cũ đã được áp dụng quá lâu, khoảng 10 năm. Hơn nữa, nội dung cũ cũng không có đủ tính quy định như tên của nó (điều

đã có sự thay đổi lớn này. Tất nhiên, việc thay đổi sẽ gây ra không ít khó khăn cho những quốc gia có nền Wushu còn non trẻ song theo cách đánh giá chung của các chuyên gia thì điều này không đáng lo ngại vì thang điểm sẽ thấp đi nhiều và vận động viên vẫn có cơ hội thể hiện trình độ vốn có của mình trên nền các bài quy định mới. Đây là bước đầu của việc quy định hóa các bài thi đấu. Một số bài thi đấu còn lại cũng sẽ được sửa đổi trong thời gian tới.

Về chuyên môn, 5 bài quy định mới so với bài cũ thì có độ khó cao hơn. Ví dụ trong bài Trường Quyền đã có đá truyền phong xuống xoạc, trong bài Dao Thuật có phối hợp với động tác santo nghiêng, các bài Kiếm Thuật, Côn Thuật và Thương Thuật đều có độ khó mới cao. Thể lực chuyên môn đòi hỏi nhiều hơn, độ khó được trải đều trong cả bài, kỹ năng cơ bản cũng cần phải tăng cường, các động tác có biên độ lớn hơn, dùng eo nhiều hơn, tiết tấu đã mang tính hiện đại kết hợp với sự mạnh mẽ của võ thuật cổ truyền dân tộc và thực sự đã mang đậm tính thi đấu, tính nhà nghề. Ngược lại, những bài quy định mới lại phần nào mất đi cái nghệ thuật, cái phóng khoáng của con nhà võ.

Tóm lại, các bài quy định mới đòi hỏi thể lực và độ khó cao, do vậy vận động viên phải chú ý đặc biệt về bảo hiểm khi tập luyện và thi đấu. Ngoài ra, cũng cần phải áp dụng khoa học hơn trong tập luyện thì mới có thể đạt được kết quả cao.

Cuối cùng, xin chúc Wushu Việt Nam đạt được những thành tích cao hơn với nội dung thi đấu mới này.

Bắc Kinh ngày 25 - 5 - 2000



KARATE - EMPTY HAN

Okinawa's heritage, making only to provide their own life.



Cuộc phỏng vấn dưới đây có lẽ là cuộc phỏng vấn duy nhất được thầy Meitoku cho phép, người thực hiện là Paul

Babladelis. Thầy Yagi được Hiệp hội Karate Okinawa phong huyền đai đệ thập đẳng, ta gọi là Đai đen 10 đẳng.

Thật ngạc nhiên vì ngoài những người ở Okinawa thì ít người biết đến bậc thầy này - một võ sư tâm cơ thế giới về hệ phái Karate-do Goju-ryu ở Okinawa. Chỉ có một vài giáo viên và sinh viên nước ngoài theo học hệ phái này biết đến tên tuổi của thầy. Chính thầy là người kể vị đại võ sư Chojun Miyagi.



Vào năm 1986, Nhật Hoàng Hiroto đã ban thưởng cho ông vì những cống hiến của ông đối với Karate. Yamaguchi Gogeni, người đứng đầu môn phái Goju-ryu xác nhận ông chính là người thừa kế hợp pháp hệ thống Okinawan của gia đình Miyagi. Sau cái chết của Miyagi, Meitoku không chỉ thành lập trường Meibukan dạy Goju-ryu mà còn thành lập hiệp hội võ Goju-kai, một hiệp hội dạy tất cả các hệ phái võ Okinawa. Năm 1989 ông không chỉ nổi tiếng ở Nhật Bản mà nổi tiếng trên toàn thế giới. Ông rất khiêm tốn và sống giản dị. Mỗi buổi sáng trước khi lui trẻ đi học ngang qua nhà ông, bao giờ chúng cũng nhìn thấy ông quét rác trên con đường

đọc theo nhà và võ đường. Không chỉ giỏi võ mà ông còn chơi cả Piano và thậm chí học cách chơi Violon.

Trong cuộc phỏng vấn này, ông Yagi nói về quá trình học tập với Chojun Miyagi và nói về cuộc sống riêng của mình cũng như những quan điểm của ông về Karate ngày nay. Cuộc phỏng vấn được thực hiện ở Nahan, Okinawa tháng 12-1989. Meitoku Yagi có 2 con trai (Meitastu Yagi và Meitestu Yagi) không những giỏi võ, họ có thể cùng cha bình luận về võ mà còn rất giỏi tiếng Anh.

P.V: Xin ông cho biết vài lời về mình ?

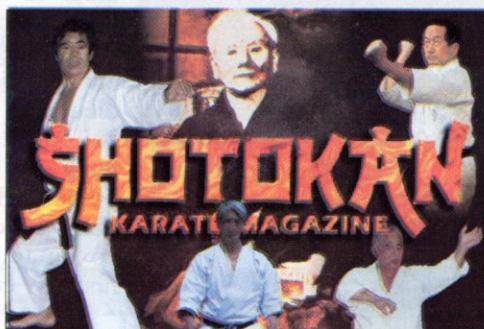
Yagi: Tôi là Meitoku Yagi, tôi sinh ngày 6-3-1912. Hiện nay tôi đã nghỉ hưu.

P.V: Ông ngộ được gì khi học tập với thầy Chojun Miyagi?

Yagi: Chúng tôi đã tập đi tập lại rất nhiều lần Yobi, đó cũng chính là lý do thầy Miyagi chỉ có vài học viên (Các bài tập Yobi là những bài tập cơ bản, là bước khởi đầu cho việc học lên cao hơn nữa). Mỗi kỹ năng một học viên phải tập 100 lần, có khi có người phải tập đến 1000 lần. Sau một hoặc hai năm hầu hết các học viên đều bỏ học vì có nơi khác dạy những bài tập dễ hơn.

P.V: Có phải ông là một trong số những học viên đầu tiên của thầy Miyagi?

Yagi: Đúng thế, nhưng khi ông nội đưa tôi



đến lớp học thì có khoảng 5 hay 6 người gì đó. Tuy nhiên những học viên này chỉ học 4 bài quyền: Sanchin, Seisan, seiunchin và tensho. Những bài quyền này được gọi là các thể thức của hệ phái kaishu, rất quan trọng và cần phải hiểu thật tỉ mỉ. Khi tôi còn là học sinh năm cuối trường trung học, thầy Chojun Miyagi bảo rằng sẽ dạy tôi tất cả các bài quyền của Goju-ryu: Kururnfa, Shisochin, Saifa, Suparinpei. Lúc bấy giờ tôi bắt đầu học từ đầu tất cả các bài quyền này còn trước đó thầy Miyagi chưa từng dạy tôi.

P.V: Ông có thể cho chúng tôi biết ông đã tập luyện Sanchin như thế nào không?

Yagi: Tất nhiên là được. Cứ sáng sớm, có rất nhiều người đến nhà thầy Miyagi để học. Trước khi học Sanchin họ phải tập luyện rất chăm chỉ trong suốt 3 đến 5 năm. Rất nhiều người trong số họ chán nản và bỏ dở việc tập luyện nhưng nếu họ vẫn đến thì thầy Miyagi vẫn dạy họ bài quyền Sanchin. Dĩ nhiên là thầy chỉ dạy họ bài quyền Sanchin và việc này mất khoảng 2 đến 3 năm, đó thực sự là một quãng thời gian vất vả với thầy. Có rất nhiều học viên đã từ bỏ và tìm đến võ đường khác.

P.V: Mỗi quan hệ của ông với Gogen Yamaguchi là thế nào?

Yagi: Đó là tháng 3-1978, trước buổi lễ kỷ niệm 25 năm ngày mất của thầy Chojun Miyagi, Gogen Yamaguchi và Kanki Izumigawa đã tìm đến võ đường của tôi ở Okinawa để xin vài lời chỉ dẫn về môn quyền. Yamguchi-sensei đã học với thầy Miyagi trong một thời gian ngắn. Ông ấy cũng là học trò của Seko Higa. Sau này ông

ấy dạy ở Kawasaki. Mỗi khi có dịp lên Tokyo, tôi đều đến võ đường của Gogen Yamaguchi và dạy Goju-ryu Okinawa cho con trai và con gái ông ấy. Tôi cần phải nói rằng cả hai hệ phái đó đều không còn ý nghĩa nhưng nếu chúng tự nghiên cứu một cách nghiêm túc thì chúng có thể tự tin mà nói rằng chúng đang học phương pháp nâng cao của Goju-ryu.



P.V: Chuyện gì đã xảy ra khi chiến tranh tới? Chắc hẳn điều đó rất khó khăn cho Chojun Miyagi và cho cả ông nữa.

Yagi: Trong suốt thời gian chiến tranh thầy Chojun Miyagi đi xuống phía Bắc Okinawa, còn tôi thì đến một hòn đảo khác – đó là một phần của Ryukyu và cũng không tập Karate trong khoảng thời gian đó.

P.V: Sau chiến tranh thầy Miyagi dạy ở đâu?

Yagi: Thầy dạy ngay tại nhà. Thịnh thoảng thầy cũng đến Butoku-den ở Naha, nhưng thầy ít khi dạy ai ngoài học sinh của mình.

P.V: Tôi được biết ông là người thừa kế bộ trang

phục và đai lưng của thầy Miyagi?

Yagi: Đúng như vậy. Sau khi thầy Miyagi qua đời, các thành viên trong gia đình đã họp mặt và quyết định chọn tôi làm người thừa kế hợp pháp.

Meitestu Yagi: Cả bộ trang phục và đai lưng đều thêu dòng chữ "Miyagi Shihan. Đó thực



sự là một báu vật của dòng họ Miyagi và nó đã được gia đình Miyagi trao cho bố tôi.

P.V: Ông đã từng đưa vài bài quyền mới vào trường của mình. Vậy ông có thể nói sơ qua về chúng được không?

Yagi: Tôi đã giới thiệu bài quyền Tenchi năm 1985. Tôi định giới thiệu 4 bài quyền mới vào hệ thống Goju-ryu. Mỗi bài sẽ chỉ ra phạm vi riêng và đó chính là sự cống hiến của tôi với Goju-ryu.

P.V: Xin ông cho biết về gia đình Miyagi.

Yagi: Thầy Miyagi có 4 con trai và 5 con gái. Tshu là con gái lớn, trước đây cô ấy là bạn học cùng trường với tôi.

P.V: Có phải thầy Miyagi đã trao cho ông đai đen?

Yagi: Thầy không bao giờ trao đai đen cho bất kỳ ai. Thầy đang tìm

người để làm việc này nhưng thầy đã chết trước khi kịp hoàn thành tâm nguyện của mình.

Meitastu Yagi: Nhưng bố tôi đã nhận được chiếc đai lưng cũ từ Chojun Miyagi. Tất cả mọi người ở Okinawa đều biết điều này và chấp nhận rằng Meitoku Yagi là người kế nghiệp của võ sư Chojun Miyagi.

P.V: Trong tương lai ông sẽ làm gì cho Chojun-ryu?

Yagi: Thầy Chojun Miyagi dạy Karate cho tất cả các học sinh từ bước nhập môn. Mặc dù có một số học viên ở trình độ cao hơn nhưng khi họ đến học thì đều phải học từ bước này. Sau một thời gian học, số học viên đó đều bỏ đi khi trình độ vẫn chỉ ở mức thấp. Đó cũng chính là trách nhiệm của tôi. Gojun-ryu cần phải được phổ biến rộng rãi trên toàn thế giới.



SỰ HÌNH THÀNH VÀ TÊN GỌI

Trong chuyên mục này mỗi kỳ chúng tôi sẽ trả lời từ 1 đến 3 câu hỏi, cũng có thể là một chân dung khí công hoặc một phương pháp tập luyện của mỗi dòng phái.

Tiếp theo kỳ trước

Trong một thời gian ngắn, con người nhận ra tầm quan trọng của việc tự bảo vệ và tự tập luyện, việc nâng cao thể lực để phòng và chữa bệnh. Ví dụ khi bạn mệt mỏi thì tất nhiên bạn phải nghỉ ngơi, khi bạn bị đau chắc bạn sẽ phải rên la. Khi làm việc vất vả bạn sẽ phải kêu một tiếng “hây” để lấy đà. Khi đói bạn muốn ăn, và cứ thế đối với các nhu cầu khác. Tương tự như vậy, khi trời lạnh bạn cần nơi tránh cái lạnh và gió. Và nếu cần hơi ấm, bạn sẽ phải mặc quần áo ấm kín người, tay đặt lên bụng và miệng thì ngậm lại để giữ hơi ấm. Bất cứ nơi đâu mà không khí ít, thì bạn phải thở sâu và đó là dạng thở bụng. Khi bạn ngồi yên tĩnh, bạn cảm thấy rất thoải mái. Những bài tập này đã chứng minh được sự có lợi cho cả thể xác và tinh thần nên đã phát triển dần dần theo nhiều dạng và phương thức khác nhau. Những bài tập cổ xưa của các thầy thuốc và võ gia đã liên tục được thực hành, hoàn chỉnh và phát triển để thành bài tập khí công.

3. Khí công có những tên gì?

Khí công có rất nhiều dạng khác nhau, nhiều trường phái khác nhau, có khí công về võ thuật, có khí công về y học, khí công đạo học, khí công Phật học, nho học. Tất cả những thể loại đều có tên riêng như Đạo dẫn, Hành khí, Luyện đan, Xuân công, Định công, Tĩnh công, Thanh công,

Nội công, Nội dưỡng công, Dưỡng sinh công, Đồng tử công, Bảo xuân công, Diên niên cứu chuyển pháp, Ý khí công, Yết khí công, Phóng tung công, Tiên thiên khí công, Lao sơn nội dưỡng công, Tiên thiên nhất nguyên khí công, Tam điền thập nhất khí công, Dịch cân kinh, Ngũ cảm khí, Thiết đan công, Kim cương khí công, Vô đang khí công, Thái cực công, Tứ thời khí công, Hành công, Đại nhạn thần công.v...

Mỗi thể loại có một tên riêng tự chung nó đều là khí công. Theo như thư tịch cổ để lại về các loại khí công của Nho, Thích, Lão và các triều đại phong kiến Trung Quốc có đến hàng trăm tên gọi của các ngành khí công khác nhau.

Khí công còn có nội khí ngoại khí, đây là những dòng khí được ý dẫn đi theo những đường kinh mạch thông qua các tư thế khác nhau và đó là một sức mạnh tinh thần được hỗ trợ đến mức cao nhất của thân xác. Dưới ánh sáng của khoa học, các thể loại khí công khác nhau đều hàm chứa một sự nghiên cứu và ứng dụng để chữa bệnh và tăng cường sức khỏe cho quần chúng, nhiều nhà khí công qua quá trình tập luyện còn phát được ngoại khí chữa bệnh cho người khác, cho đến nay việc phát ngoại khí chữa bệnh đã trở thành sự thật và dễ hiểu.

Chính vì vậy mà làn sóng tập khí công ở Trung Quốc, Việt Nam ngày càng rõ lên, khí công hay ngoại khí đều trở nên phù hợp với mong muốn và trình độ người theo học, xem ra phổ biến và có lợi cho đại chúng.



Cấu trúc thân khí của người thi chỉ có một, nhưng con đường tiếp cận để hoàn thiện nó lại rất nhiều. Bởi vậy dù các dòng phái khí công rất đa dạng, nhiều khi khác hẳn nhau nhưng cơ sở lý luận của các dòng phái đó luôn thống nhất không ngoài việc thông qua hệ thống kinh lạc, huyết vị, hệ thần kinh, gân, cơ, khớp và qua các động tác và hơi thở để điều hòa khí huyết, cân bằng âm dương để kiện toàn tinh thần và thể chất. Vì vậy những người tập khí công theo bất cứ một dòng phái nào đều có thể đạt được những thành tựu tùy theo công sức và tư chất của mình. Cốt nhất là phải chuyên tâm và có thầy giỏi kèm cặp. (Ngôi sao Võ thuật 4)



4 Tại sao lại có sự thăng trầm trong tập luyện khí công?

Khí công có lịch sử hàng ngàn năm, phong phú về nội dung và đa dạng với các dòng phái khác nhau, lại có nguồn gốc ăn sâu vào dân gian và trở thành một môn khoa học về phòng ngừa, chữa trị bệnh tật và nâng cao sức khỏe. Nhưng tại sao sự phát triển của khí công thì lên cao, lúc thì lại xuống thấp tốt cùng? Có nhiều lý do khác nhau nhưng xin nêu 7 lý do sau đây:

- Khí của khí công đòi hỏi không thể nhìn thấy hay cảm nhận được. Những người thực hành khí công có cảm giác bồn chồn, ngứa ngáy, nhức nhối, có chỗ sưng, nóng lên và thích thú nhưng đa số người coi khí công là khó hiểu, đầy bí ẩn

và do dự chấp nhận đó là phương pháp hiệu quả để phòng ngừa, chữa trị bệnh tật và nâng cao sức khỏe.

- Nhiều trường phái khác nhau thực hành các dạng khí công khác nhau. Ở Trung Quốc có 3 phái lớn là Đạo gia, Phật gia, Khổng gia và cả nhiều trường phái khác nữa. Đạo gia có những đóng góp trong việc truyền bá và giữ gìn sức khỏe, nhưng lại pha trộn những yếu tố mê tín như tồn tại sự bất tử, lên cõi tiên, gặp quỷ ma và thánh thần, v.v... Tất cả những điều nói đó trở nên khó hiểu đối với con người.

- Coi khí công là bài tập tăng cường sức khỏe và chữa bệnh, một số kẻ lừa đảo đã sử dụng khí công để lừa gạt những người nhẹ dạ

cả tin bằng minh chứng khí công cứng nhắc, khó hiểu, hoặc để lừa bịp người lấy tiền bằng cách bán rở y học giả mạo. Kết quả là họ đã tàn phá thanh danh của khí công.

- Cùng tồn tại số lượng lớn các dòng phái và giáo phái về khí công, họ đã lôi cuốn người tập bằng các phong cách của mỗi giáo phái. Kết quả là tất cả đã phải chịu thiệt hại.

- Một số người khát khao thu được kết quả nhanh và nôn nóng thành công, họ sao nhãng những điều cần thiết và không chịu quan tâm đến những nguyên tắc và các điểm cần chú ý trong khi thực hành. Khi gặp những sai lầm trên, họ trở nên hoài nghi và không chuyên tâm nữa.

KHÍ CÔNG LÀ PHƯƠNG PHÁP CHỮA BỆNH CỔ TRUYỀN

Xem tiếp kỳ sau



TRỪ' ẮC

GẶP

THẦY HAY

TÀO KẾ THỰC

DẪU đường “Thập Gia Điểm” bỗng xảy ra một trường ác đấu. Chẳng qua chỉ vì vài câu nói không hợp ý nhau mà bảy thằng du côn đánh cho hai chú bé hạng hậu sinh đến ngất lên ngất xuống. Người ngoài cũng vô khối người thấy bất bình nhưng lại sợ giầy với lửa bị bỏng, gây chuyện thù hận với bảy tên ác hại kia nên đành hậm hực chịu lửa cháy trong lòng chứ không một ai dám vào can thiệp. Ai ngờ cuối cùng cũng có một chú bé mặt trắng còn thiếu niên không sợ chết, cởi phăng áo bào dài ra, xông vút vào như một mũi tên bay, mới tung ra ba quyền hai cước đã hạ gục ba tên vây to tướng mình là nhất thiên hạ, còn lại “bốn hại” bỗng nhiên luống cuống cả chân tay. Mãi sau chúng mới định thần nhìn lại. Ờ, chẳng lẽ lại là

thằng nhỏ mới đến làm tiểu nhị trong quán ư? Thằng ôn này cũng muốn khoe tài chăng? Phải cho mày nếm chút lợi hại cho sáng mắt ra, nếu không thì bảy anh em chúng ta được mệnh danh là “bảy hại”

liệu có còn điều võ dương oai ở vùng này nữa hay không!” “Bốn hại” lâu bầu với nhau xong thì đồng loạt như lũ hổ dữ nhảy xổ vào mặt chú bé mặt trắng, đưa thì vung quyền đấm, đưa thì tung cước đá, nào

là “Hắc hổ thiêu thân” (Hổ đen móc tim), nào là “Song phong quán nhĩ”, chỉ trong phút chốc sát khí đã tung bùng, bụi đất mù mịt, đánh quần vào nhau như đèn cù không sao tách được nhau ra nữa.

Chú thiếu niên mặt trắng thấy bốn tên ác ôn đánh cả vào bốn mặt, dù có sợ cũng chẳng được nữa, hơn nữa cậu lại giận đến tóc dựng đứng trong mũ, nghĩ thầm trong bụng: “Đối với lũ làm càn vô liêm sỉ cũng đành liều mạng đánh đến cùng!” Được lắm! Nếu chẳng trừng trị nổi bọn tà ác thì đầu còn là trắng sĩ của tiêu cục nữa!” Thế là cậu tung quyền vung cước đánh vung lên, cùng “bốn hại” quyết một trận sống mái. Chỉ thấy tay quyền đấm ra như búa lớn đập kính, đòn cước đá ra như gậy to quật cỏ, “phách chuông” như đao thép bổ ngực, quật hông như đá đập trứng gà. Chưa được ba hiệp, một “hại” khí lực lưỡng bị cậu đánh cho ngã xuống đất văng xa cả trượng, một “hại” khí gậy bị cậu đá hất bổng lên nằm trên mái chuông lộn. Còn lại hai tên “không phải là tuần kiệt” vì không “hiểu thời vụ” vẫn xông xáo đấm đá rất hăng. Một tên biệt hiệu “thiết thoái vân phu” ra đòn uyên ương cước, đá lia lịa nhanh như điện chớp, một tên biệt hiệu là “cương chuông kết khoan” dùng đòn “thiết sa chuông” bổ tới cuốn gió xoáy ào ào. Môn đá uyên ương thoái



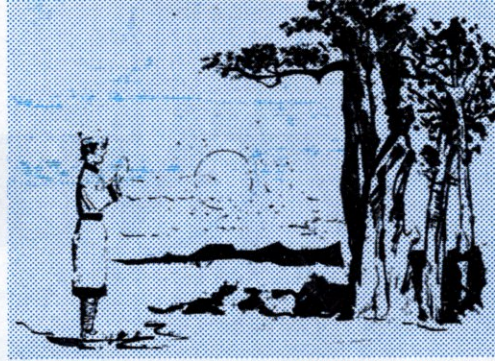
tấn công đặc biệt lạ, chân đá ra từ đất sinh gió xoáy tốc lên cuốn như xoáy nước, còn đòn thiết sa chưởng lại càng quái dị, chưởng đánh ra trên không cứ lập lòe như có sao lửa bay làm người đứng xem chung quanh cứ phải co đầu rụt cổ lại. Cậu bé mặt trắng thấy hai ma đầu đã áp sát tới gần mình vội giở tuyệt chiêu “Mỹ nhân giải họa” (gái đẹp treo tranh) vừa ngồi thụp xuống liền bất ngờ vươn ra chỉ thấy “vút” một tiếng cả người đã vọt lên không, chớp mắt đã chẳng thấy người đầu còn hai gã kia đã nằm lăn dưới đất mà rên lên hừ hừ. Té ra cậu bé mặt trắng đầu có sọ phải bỏ chạy mà chính là cậu thi triển phép “Tung mình điểm huyết” cực kỳ lợi hại để phá nhệ khí bên địch. Nhân lúc lảng mình lên cao nhất cậu đã xuất kỳ bất ý dùng mũi chân đá vào huyết “Túc tam lý” của “Chân sắt”, đồng thời dùng ngón trở điểm vào huyết “Khí hải” của “Tay sắt” còn mình thì tung lên nắp trong đám lá cây rậm để dòm xem ra sao. Chỉ thấy cả “bầy hại” rụt đầu rụt cổ bỏ chạy lủi đi như chuột, còn mọi người đứng xem chung quanh thì hồ la cười nói, hú hét âm âm náo nhiệt và ngơ ngác tìm xem cao thủ anh hùng thắng trận ở đâu nhưng nhìn đâu cũng chẳng thấy.

Duy nhất chỉ có một tráng sĩ mây thưa có vẻ rất “cao thủ” huýt lên một

tiếng cả người đã vọt lên ngọn cây cổ thụ cao nhất che rợp cả bóng nắng trời xanh. Cậu nhỏ mặt trắng bỗng thấy có người bay vút tới, nhẹ nhàng như khi vượn trên núi leo cây vọt tới cái cây cậu đang nấp, tiếp đó đến chân chiều “điều tử phiến thân” (điều hầu lật mình) tà tà hạ xuống lẩn ngay vào cánh rừng gần đó, nhanh như gió cuốn. Trong khi cậu nhỏ mặt trắng đang mãi mê truy tìm xem vị cao thủ võ lâm vừa rồi là ai thì bỗng nghe thấy tiếng cười ha hả và chớp mắt một cái đã thấy vị cao thủ võ lâm đứng sừng sững ngay trước mặt mình và cất tiếng cười ròn rảng như chuông đồng bảo: “Cậu bé, công phu của cháu quả là không nông cạn. Chiêu “Người đẹp treo tranh” đó khá lợi hại đấy! Trong khi treo tranh còn điểm được trúng hai huyết vị, công phu giỏi!”

Cậu bé mặt trắng thấy tìm mình nhói lên đập rợn ràng. Không ngờ người này lại nhìn nhận sâu xa đến như vậy, nhưng cậu nghĩ mãi không ra dù ông ta là Thổ Hành Tôn biết độn thổ từ dưới đất chui lên hay Dương Nhị Lang biết cưỡi mây từ trên trời bay xuống (hai tướng giỏi của Chu Văn Vương trong truyện cổ “Phong thần” - ND) cũng phải đối xử nghiêm chỉnh đối với một chú thiếu niên như cậu. Cậu bé mặt trắng chợt nghĩ cho người tráng

sĩ lông mày thưa này cũng là bề đảng của lũ “bầy hại” vừa rồi nên cậu bỗng đột ngột ra chiều dòn tay “Thuyền hành lãng đầu” (Thuyền lướt đầu sóng) trong “băng quyền hóa” (đổi băng quyền) đánh nhanh vào ông ta, nào ngờ đòn quyền chưa bay đến thì trên đầu cậu đã vang tiếng cười khanh khách rất trong sáng. Cậu ngẩng đầu nhìn thì thấy người mây thưa đang đứng vắt vẻo đầu cành cây trên cao. Ông ta đã để khí làm cho thân mình nhẹ như chiếc lông hồng vì vậy người đứng ở trên cành cây mà không hề lắc lư, lá cây không hề rung rinh giống như phép “Phù vân du không” (mây nổi trên trời hay “Đẳng bình độ thủy” (dẫn bèo qua sông), chính là phép “Mỹ nhân treo tranh” đã sử dụng đến độ xuất thần nhập hóa. Cậu sực nhớ ra bố mình kể lại là chỉ có Ngưu Hy Hiền ở Thiểm Tây mới luyện được tuyệt kỹ này. Thật không ngờ! Sực nhớ ra cậu vội và quỳ thụp xuống giữa mặt cầu xin: “Xin đại sư chớ trách vãn bối gây tội! Chỉ vì bọn “bầy hại” này khinh rẻ người ta quá đáng nên vãn bối mới dám giữa đường thấy sự bất bình phải rút dao giúp thôi ạ!”. “Cháu bé! Cháu đã làm rất đúng! Đây đúng là việc làm trượng nghĩa hành hiệp của người hảo



hán chân chính đó! Chẳng những vậy ta còn muốn chỉ điểm cho cháu ít nhiều về kiếm pháp “Mỹ nhân giải họa” này!”

Cậu bé mặt trắng nghe thấy nói vậy đâm ngỡ ngàng, thật không ngờ nhờ việc trừng trị bọn tà ác lại được gặp thầy giỏi. Cậu thấy lòng sướng mở lời: “Thưa sư phụ họ gì ạ?” “Ta họ Ngưu, chớ gọi ta là sư phụ, ta là Ngưu Hy Hiền ở Thiểm Tây đây!” Cậu bé mặt trắng sướng như phát cuồng: “Ngài là sư phụ Ngưu ư? Bố cháu vẫn thường nhắc đến đại danh của ngài!”

Tráng sĩ họ Ngưu nhẹ nhàng nhảy từ đầu cành xuống đất ân cần đỡ chú bé mặt trắng dậy và ôn tồn hỏi: “Bố cháu là ai?” Cậu bé mặt trắng vội trả lời: “Bố cháu là Đới Long Bang”. “Hay quá! Người ta định tìm là Đới Long Bang. Đi từ Thiểm Tây tới Sơn Tây, lại từ Sơn Tây tới Hà Nam... Hay quá, cuối cùng hôm nay được gặp ông ấy rồi! Hay lắm! Cháu là gì của ông ấy?” “Đạ, cháu là con thứ hai của bố cháu, tên là Đới Nhị Lư. Sư phụ, thầy trò ta mau trở về nhà con đi!”...

KIM DAO dịch



VỊNH XUÂN

Chuyện kể rằng

Có một bài nữa từ, nửa kệ cho dân làng võ rằng:

Lực bất dả quyền

Quyền bất dả công

Luyện quyền bất luyện công

Đáo lão nhất trường không

(Nôm na là khoẻ không đánh được người có võ, có võ không đánh được người có công phu, luyện võ mà không luyện công phu, về già coi như không biết gì).

Môn Vịnh Xuân là môn võ mà ngay từ bài đầu tiên đã luyện công phu, càng luyện lâu thì công phu càng cao nhưng không mang ra biểu diễn được. Vậy nên ai định học võ để đá cao, đấm vỡ gạch ngói, nhảy cao, lăn nhanh, hét to và nở nang cơ bắp thì đừng có tập môn Vịnh Xuân. Môn này vốn dành cho phái nữ, trông thì mềm dẻo nhưng cương nhu gồm đủ, cao thủ đương thời lại toàn nam giới. Ai thích Vịnh Xuân nhất thiết phải biết đến tôn sư Tế Công, người mang Vịnh Xuân vào Việt Nam và là một cây đại thụ của làng võ thế giới.

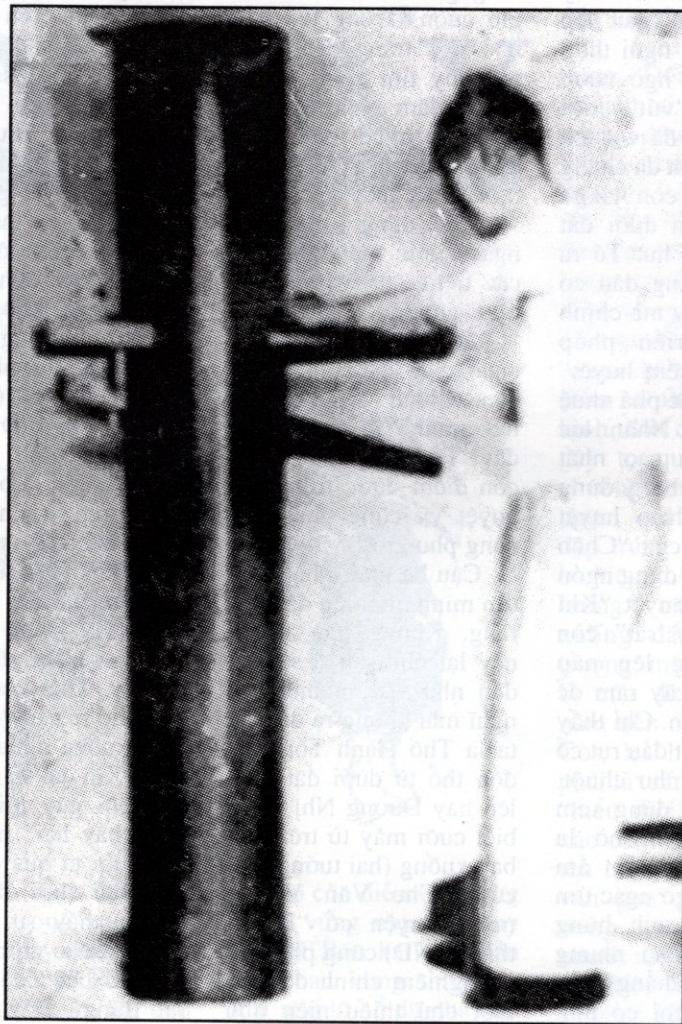
Ông Tế Công bao nhiêu tuổi?

Sang Việt Nam vào năm 1907, lúc đó ông Tế Công trạc 30 tuổi, nghĩa là ông phải sinh khoảng 1877. Năm 1947, ông Tế Công 70 tuổi mới có con trai một tuổi nên đầu năm 1952 chụp ảnh chung với học trò, anh con trai ông còn bé tí. Năm 1959 ông Tế Công bước sang tuổi 83 và sau đó mất ở Viện Đồng Khánh, Sài Gòn.

Tại sao Tái Công sang Việt Nam

Nghe nói ông vốn họ Hồ, sau khi xuất sư làm bảo tiêu kiếm sống. Từ Quảng Đông đến Vân Nam là con đường buôn bán rất khắc nghiệt, đem theo một cặp Bát Trảm Đao và cây côn ông đã hạ thủ quá nhiều địch nhân, nên ông lánh sang Việt Nam tránh truy sát. Vốn có nghề

Ở VIỆT NAM



lũ đi bộ trên hè phố Hàng Đào. Có một anh Tây đen trông lạ mắt cứ đi theo xem, rồi không nhịn được, anh tây đen vượt lên thò tay giạt mũ trên đầu ông Tế Công, chỉ thấy ông cúi một tí nên anh tây đen chớp huyệt, làm mấy lần liền đều hụt làm anh ta cáu nên chặn hẳn lại võ cả hai tay, bỗng một cùi chỏ bay ra làm anh ta té nhào còn ông áo thụng chùm mũ vẫn lui

thuốc, ông ở tạm một nhà người Hoa ở Hàng Buồm và mở phòng mạch, bốc thuốc, chủ yếu chữa bong gân, gãy xương. Lúc đầu ông dạy võ cho người Hoa, rồi mãi đến hai ba mươi năm sau mới dạy cho người Việt.

lũ đi trên hè phố.

Tế Công co tay với Chung sư phụ

Tế Công đánh tây đen

Ông cả ngày có khi chả nói câu nào, đi, đứng, ngồi cứ nhắm mắt như ngủ.

Ông thường mặc quần áo thụng, đội chiếc mũ vải sụp xuống che cả mắt, hai tay lồng vào nhau, cứ lằm

Chung sư phụ là một võ sư Hồng gia chân truyền, những năm 30, 40 ông rất nổi tiếng trong giới hoa kiều ở Hà Nội. Một lần Chung sư phụ gặp ông Tế Công ở Hàng Giấy, hai sư phụ đùa nhau thế nào mà cuối cùng là thi co tay. Ông Tế Công mất lúc nhắm lúc mở, trông hơi cười cười, Chung sư phụ lên gân, vận lực

hết hây hây. Tế Công cứ co lên co xuống trông rất bình thần, đoạn nói: "Hây a, hoà ló, không thắng được a".

Tế Công cho Lý Văn Quảng đâm

Bố-xơ Lý Văn Quảng dạy cho đám Sinh, Xuân ở khách sạn Đồng Lợi, một bữa nghe học trò khoe có ông Tế Công cho người khác đâm vào người thoải mái mà không làm sao. Lý Văn Quảng không tin, bảo: "vớ vẩn, cho quả móc thì ruột lộn lên phổi". Một buổi học trò dẫn đến, thấy ông Tế Công nhắm mắt nói cứ đâm, Lý Văn Quảng đâm một hồi mệt cả người rồi bị một đòn cầm nã kéo lại rồi bị phát một cái ngã lăn ra.

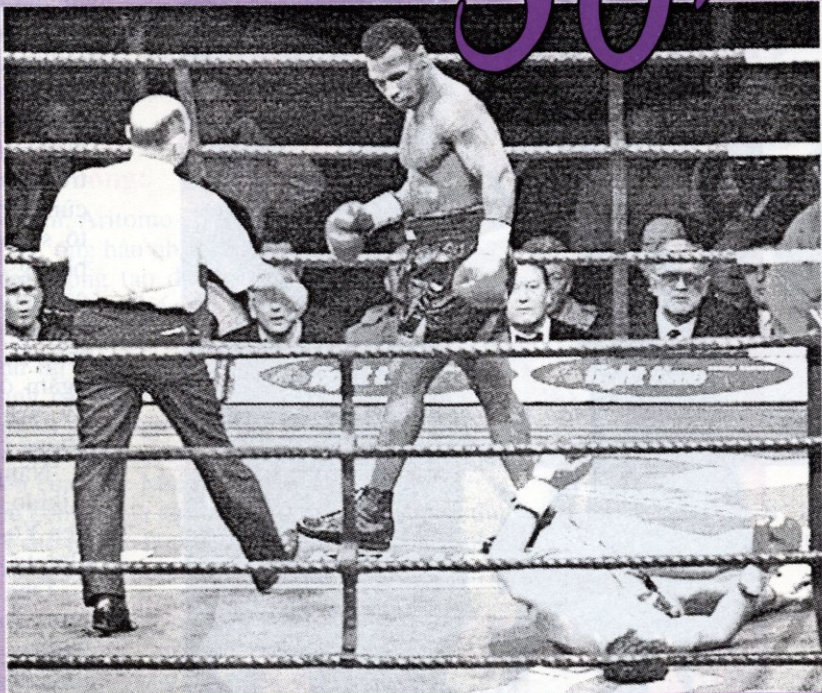
Những ai là học trò của Tế Công?

Ông Cống dạy võ ở Hà Nội đến 47 năm, trước sau có khối học trò, thế nhưng bảo ai là đệ tử chân truyền thì ai cũng giơ tay cả, chẳng làm sao phân biệt được ai là nội đồ và ai là ngoại đồ nữa. Chuyện kể ông Việt Hương so kiếm với viên sĩ quan Nhật bị phát hiện ra là dùng kiếm của Tế Công nên phải chuyển chỗ ở; Chuyện ông Cẩm mở hàng ở phố Hàm Long, cũng theo học Tế Công, đòi học nội công nhưng Tài Cống không dạy, chỉ cho tập mộc nhân suốt ngày. mấy anh tây đi tập Boxe về nhìn thấy cử lối ông Cẩm ra chọc, bắt đồ ông chặn đỡ hất tay ngã rảo cả. Hồi dạy ở nhà bác Tiến ở Gia Ngur có các ông Quảng, Phùng, Liễn. Trong tấm ảnh chụp năm 1952 có các ông Nghi, Lâm, Phùng, Tiến... người hay ra biểu diễn cùng ông Tế Công là Lô Xô Bui, tức La Tú Mai con ông La Bá Cống.

Hiện nay thì chỉ có 4 chi phái Vịnh Xuân đang hoạt động, đó là chi phái của bác Trần Thúc Tiến, chi phái của ông Phùng, chi phái của bác Ngô Sĩ Quý và chi phái của bác Vũ Bá Quý đã đổi thành Vũ gia thân pháp. Ngày rộng tháng dài, mỗi số xin đưa ít chuyện kể rằng để tìm về nguồn gốc một võ phái lừng danh trên thế giới mà Việt Nam là một nguồn cao cấp.

(Còn nữa)

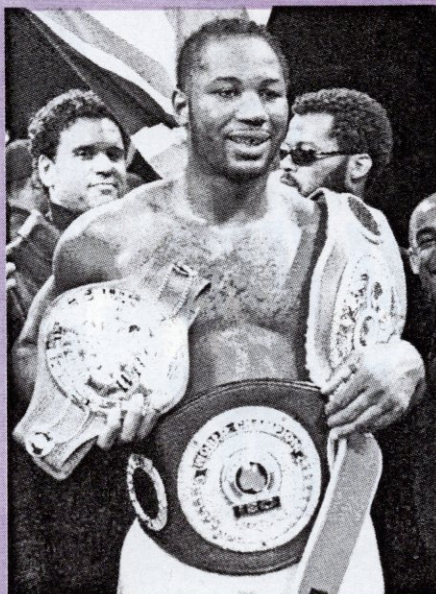
TRẬN SO GĂNG chỉ có 38 giây



Hơn 30.000 khán giả đội mưa trong cái rét căm căm đã tỏ ý tức giận phản đối Tyson vì anh kết thúc trận đấu quá nhanh trong khi các CĐV chưa kịp nhìn rõ mặt hai võ sĩ. Chỉ với một cú móc tay trái

Tyson đã hạ đo ván Savarese một cách quá bất ngờ, kết thúc trận đấu chỉ với 38 giây trên sàn đấu ngoài trời ở công viên Hampden - Scotland, tối 24-6 vừa qua.

Hơn nửa phút trên sàn đấu không chỉ khẳng định sức mạnh của Tyson mà anh còn kiếm được 8 triệu USD, còn Savarese thì bỏ túi chỉ vền vèn 850.000 USD. Sau trận đấu võ sĩ Savarese đã phải vào bệnh viện vì bị chấn thương mắt cá chân sau cú ngã ngửa ấy, Savarese nói: "Tôi không hề thấy xấu hổ hay lo lắng. Tyson là một võ sĩ cừ khôi nhưng tôi không cho rằng anh ta là võ sĩ giỏi nhất thế giới". Còn Tyson thì tự nhận xét về mình: "Tôi là kẻ hung bạo nhất, chỉ một cú móc tay đã làm tiêu tan những tháng ngày luyện tập của đối thủ". Sắp tới Tyson chỉ tập trung luyện tập chuẩn bị cho cuộc gặp lại với võ sĩ Lennox Lewis, dự kiến sẽ diễn ra vào năm tới.



AIKIDO - HIỆP KHÍ ĐẠO



ARIMOTO MURASHI *hay công lực* “Fudoshin”

Sinh năm 1900, Murashige Arimoto Shihan khởi đầu nghiệp võ với Budo năm 13 tuổi. Sáu năm sau, ông học Butokukai tại Kyoto chuyên về kiếm. Năm sau đó, trường phái Kodokan tiếp nhận ông khi ông đang theo học kiếm thuật để đến năm 1923 ông đã đạt đệ tam đẳng trong bộ môn này. Hai năm sau, ông được phong 3 đẳng trong môn Sekiguchi - Ryu và theo học luôn cả Katori - Shinto - Ryu. Năm 1930, ông được phong 4 đẳng của Kodokan, kèm theo danh hiệu 3 đẳng của Naginata (halle bande) và Yari (đao). Chính trong thời gian này Jigoro Kano đã chỉ định ông cùng với Mochizaki Minoru học Budo Aiki của tổ sư Morihei Ueshiba. Khi ông đã đạt được phong độ cao nhất, ông chuyên chú tinh luyện các môn nghệ thuật chiến đấu, nhất là với gậy, đến mức thấm đượm chất Akazawa thì ngay đến thầy Ueshiba, vốn ham muốn học hỏi tất cả, khi ngắm ông luyện võ cũng có thể nói là chính Murashige đang dạy ông và ông đã kết hợp thêm phong cách này nữa.

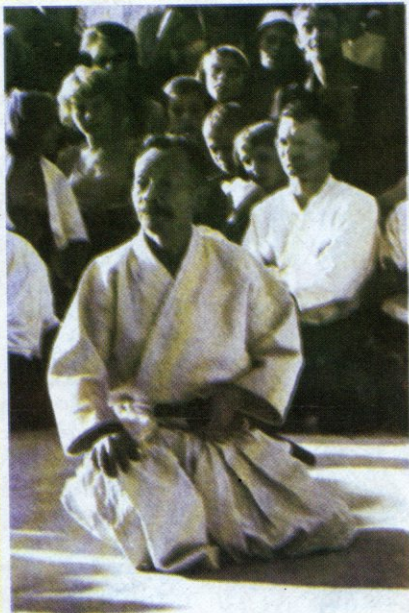
Năm 36 tuổi, được phong 6 đẳng trong Aikido, ông tham gia các hoạt động của Budo Sen Yo - Kai trong khuôn khổ giáo phái hỗn hợp Omoto - kyo của O Sensei.

Ông đã thành bậc thầy võ thuật khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Ông còn thử nghiệm cả pháp thuật của các võ sĩ Samurai trước kia, trong các cuộc chiến, giáo phái thường đòi hỏi lòng thành tuyệt đối đến sự xả thân của mình cũng như của người khác. Con người



này là sự kết tinh một hệ thống các giá trị được tôn sùng đến mức tuyệt đối: lòng can đảm, sự tận trung, coi khinh cuộc sống, chiến thắng bản thân và người khác.

Năm 1945, ông đạt 7 đẳng của Kobukai và năm 1953 đã lên đến 8 đẳng. Năm 61 tuổi, Aritomo Murashige nhận 9 đẳng cùng với Koichi Tohei (9 đẳng), Ohzawa (8 đẳng), Tadashi Abe (7 đẳng), S. Okumura (6 đẳng), M. Saito (6 đẳng), H. Tada (6 đẳng) và S. Yamaguchi (6 đẳng), ông đã lập ra Ủy ban Shi - Han của phía Aikikai



Sho Hombu. Ông cũng được công nhận 5 đẳng Kendo và Judo, được phong Kusari - Gara Jutsu trong bộ môn dao găm, dao và kỹ thuật phòng vệ.

Mỗi bậc thầy lớn đều có các đặc tính khác nhau về hình thái học, nhân cách và kinh nghiệm đặc biệt ở Aritomo Murashige là:

Thế di chuyển: Tai - sabaki:

Là một nhà kiếm thuật, thầy Murashige thông suốt được “trạng thái” tâm lý của đối phương, giúp ông cảm nhận giây phút tấn công chính xác không cần phải di chuyển nhiều. Ta có thể thấy trạng thái Tai - sabaki nhanh như chớp của ông mà “thần thái” không hề có một chút run rẩy nào.

Bản lĩnh này cho thấy Aritomo Murashige không “ngoại xuất”, một từ dùng trong Aiki - Jutsu, Judo và đấu vật, từ này có nghĩa là “phóng ra trước một lực” chỉ được sử dụng khi có ý chí thực hiện được chiêu thức này.

Thế hư vô:

Nghệ thuật tự hóa thân rất xa với trạng thái tinh thần làm bùng nổ tính hiếu chiến trong hư không và cũng rất xa lạ với sự mệnh hóa hoàn của Aikido chân chính. Khi luyện tập, chỉ được ngã trong trường hợp bị tấn công thật, kiểu Uke chỉ thấy khoảng không trước mắt, mất thăng bằng và hơi chú xuống để lấy lại thăng bằng hoặc tự do di chuyển.

Trạng thái tinh thần và người bị tấn công:

Khi Aritomo Murashige bị tấn công, ông hầu như không làm gì cả, nếu không tạo được khoảng trống thì tự ông sẽ biến mình thành người vô cảm, không sợ hãi. Càng bị đánh đau thì càng mất thế cân bằng nên càng cần phải xác định lại tâm lý của kẻ công người thủ vì lúc này hai bên rất khác nhau. Một bài tập chủ yếu của thầy Murashige là người bị tấn công Naga càng mất thăng bằng về thể lực và tâm lý thì anh ta càng không thể tập Aikido.

Thực hiện thực sự:

Đây là nguyên nhân mà Murashige trông chờ vào các cuộc tiến công thật sự bởi vì nếu không ta không có được một trạng thức vô thường xuyên khiến cho thầy và trò đều ở trong một tâm trạng lừa phỉnh lẫn nhau và ảo tưởng về võ thuật.



Kỹ thuật duy trì và “ngoại xuất” trở thành phương pháp sư phạm trung gian.

Trạng thái Fudoshin hay tâm thức bất động:

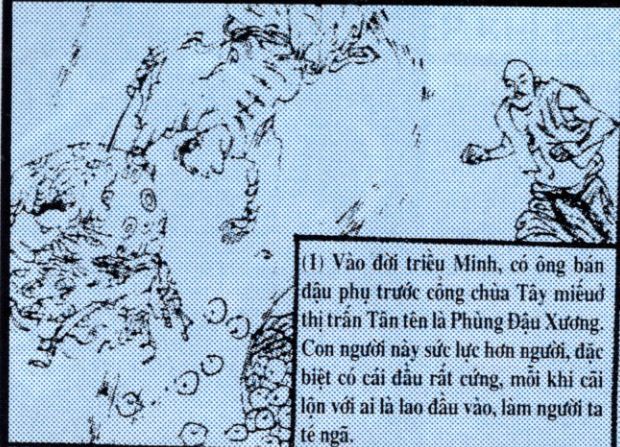
Phương pháp giảng dạy của thầy đặc biệt khó hiểu có trong sự xuất hiện, phương pháp biểu đạt giúp ta có thể nhận thức được trạng thái “Fudoshin”, tâm thức bất động, sự tĩnh tại nội tâm trong hành động và đặc biệt trước hiểm nguy. Người ta coi Fudoshin là khả năng hiển diện trong thực tại. Khi tâm phẳng lặng, thần trí sáng suốt, mọi nguồn năng lượng liên kết trong môi trường trong vắt, trạng thái tuyệt đối của cực tĩnh.

Cũng có thể, mỗi người trong làng võ từng được thầy mình nói về những trạng thái, những cảnh huống của các tầng luyện công, nhưng đó là cảnh giới siêu nhiên của các bậc trí giả mà ngày nay trên trái đất đang đầy dẫy những vi tính, vi sinh học và những công cuộc chinh phục vũ trụ. Võ thuật, sự quay về với bản thể tự nhiên trong những trạng thái tiềm sinh bỗng lại trở thành hoang đường.

VÂN SƠN dịch

Phùng Thiết Dầu

DẠM BÌNH biên họa



(1) Vào đời triều Minh, có ông bán dầu phụ trước cổng chùa Tây miếu thị trấn Tân tên là Phùng Thiết Dầu. Con người này sức lực hơn người, đặc biệt có cái dầu rất cứng, mỗi khi cãi lộn với ai là lao dầu vào, làm người ta té ngã.



(2) Lão đạo sỹ trong chùa Tây miếu là người hiền lành hòa nhã. Một hôm cụ gặp đúng lúc Dầu Xương lại dùng dầu húc ngã một ông gia, mãi không dậy nổi.



(3) Lão đạo sỹ vội ra dìu ông già dậy, tiện thể khuyên răn Dầu Xương vâng lời, không dễ dãi khiến Dầu Xương nổi khùng và định đâm cả dầu vào Lão đạo nhân. Ông lão hãi quá chạy chôn vào miếu đóng chặt cổng vào.



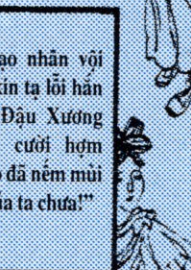
(4) Phùng Thiết Dầu lớn tiếng: "Lão chôn hà, được, sẽ biết tay ta!" Sáng sớm hôm sau, hân khênh hai con sứ tử bằng đá ngoài cổng miếu, chặn chặt cổng lại.



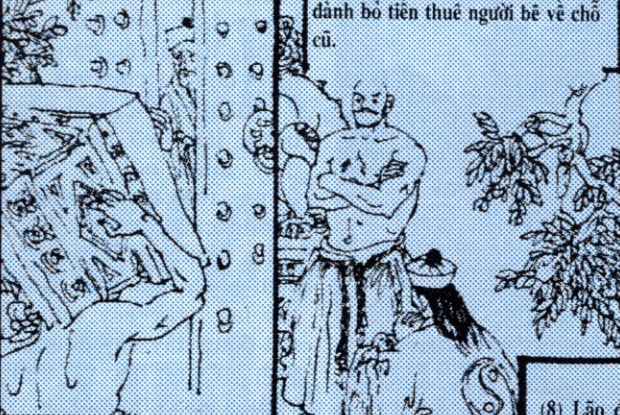
(5) Trời sáng, Lão đạo nhân ra mở cổng thấy vấy cả kính, cụ làm sao mà dịch nổi sứ tử đã nặng trĩu? đành bỏ tiền thuê người bê về chỗ cũ.



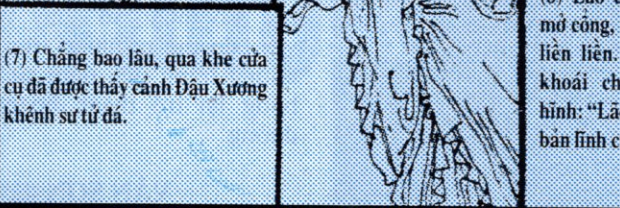
(6) Dầu Xương vẫn chưa hả giận, liền tiếp làm càn mấy lần. Lão đạo nhân vừa bực vừa thấy lạ, đêm ấy cụ thức để xem chuyện gì đã xảy ra.



(7) Chẳng bao lâu, qua khe cửa cụ đã được thấy cảnh Dầu Xương khênh sứ tử đá.



(8) Lão đạo nhân vội mở cổng, xin tạ lỗi hân liền liền. Dầu Xương khoái chí cười hờn hinh: "Lão đã ném mùi bán linh của ta chưa!"



(9) Thế là, còn ai dám dây vào hân? hân càng tỏ vẻ dương dương tự đắc.

(10) Một lần trong bữa nhậu với bọn đệ tử, có người hỏi: “Đầu đại ca, đầu đại ca mạnh mẽ thế ai chẳng nề. Nhưng đại ca có dám húc với đá không? dụng đầu vào đá không biết đại ca có chịu nổi không?”

(11) Nghe lời, Phùng Đậu Xương sôi máu lên: “Sao, ra mà sợ đá à, không tin theo ta!” nói rồi hân hô đám người ra khỏi quán rượu, đến khoảng sân trước cổng miếu

(12) Tiễn tay Đậu Xương nhắc hòn đá dưới đất, lớn tiếng: “nhìn này!” nói rồi ra sức tung cao hòn đá lớn, hòn đá từ trên khung trung rơi thẳng xuống

(13) Đậu Xương đón nhìn, dùng đầu đội mạnh lên, hòn đá ấy lại bị bắn cao lên lần nữa, đám người vang tiếng hoan hô, người đi đường cũng dừng lại nhìn.

(14) Một hôm, chẳng cần đề mắt đến ai Đậu Xương tay hất một xô nước bẩn ra đường, vừa đúng lúc có một thương nhân họ Trương đi ngang.

(15) Khách họ Trương bị dấy nước bẩn, giận lắm “Ông hắt nước thì cũng phải nhìn xe, có ai không chứ” Phùng Đậu Xương hung hăng nói: “Cái gì, ta hắt nước cũng không được sao?” nói rồi con vung ra quia đám.

(17) Thế là Phùng Đậu Xương giận cứ sôi lên, đuổi lên rồi phi thân lao đầu vào. Nhưng khách họ Trương chỉ hơi nhích người, thế lao cái đầu của Phùng Thiết Xương đang rất mạnh, bỗng nghe tiếng bực rồi bị rúc luôn vào dưới nách khách họ Trương.

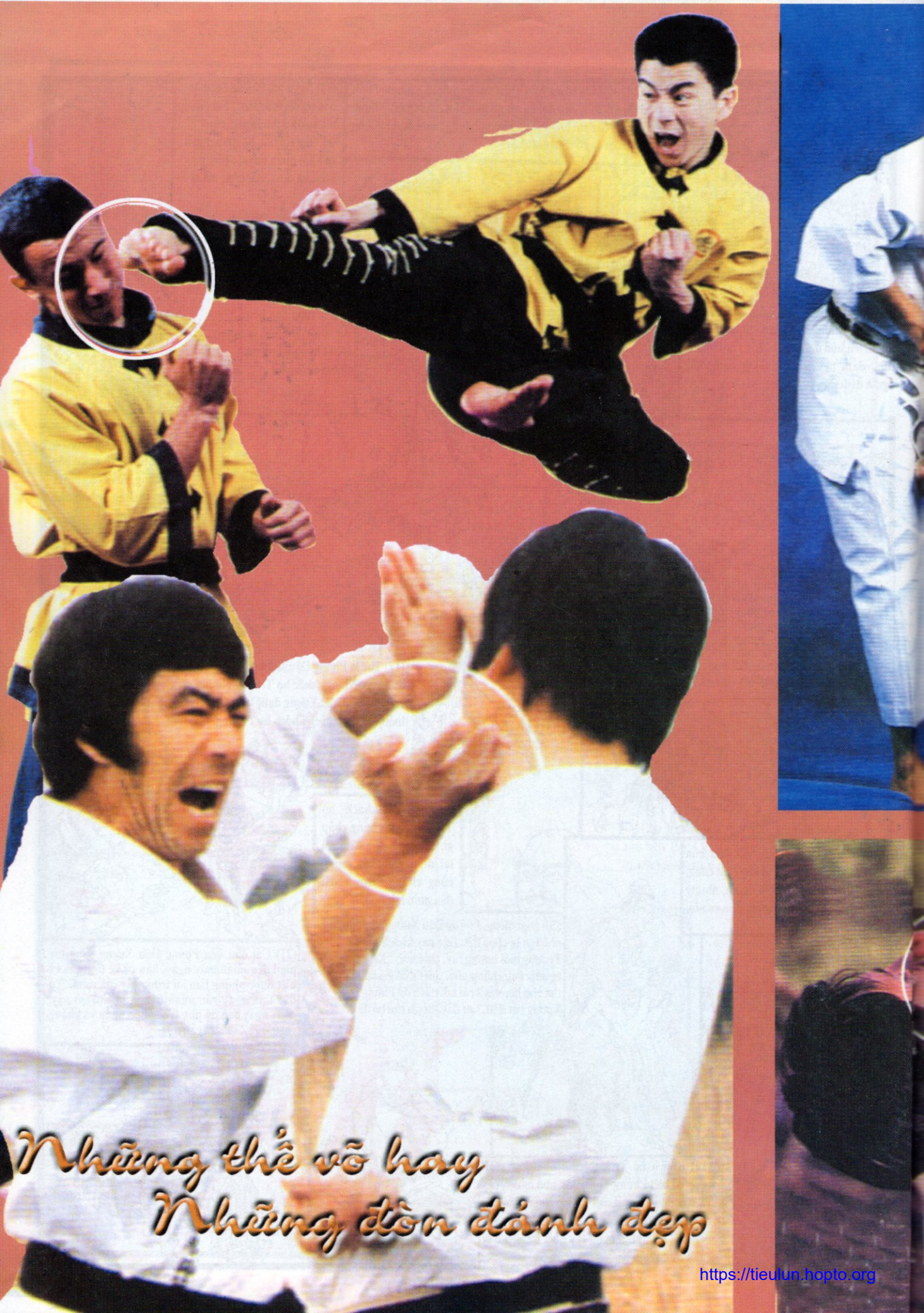
(16) Ai dè khách họ Trương cũng chẳng chấp gì, né nhanh đòn đâm rồi lại đi tiếp đường mình, cũng chẳng thêm ngoài đầu nhìn lại.

(18) Chưa hiểu ra sao cái đầu của Phùng Đậu Xương đã bị kẹp chặt cứng, hân chút tực, ra sức lắc mạnh, nhưng cổ sức mấy cũng không rút đầu ra nổi.

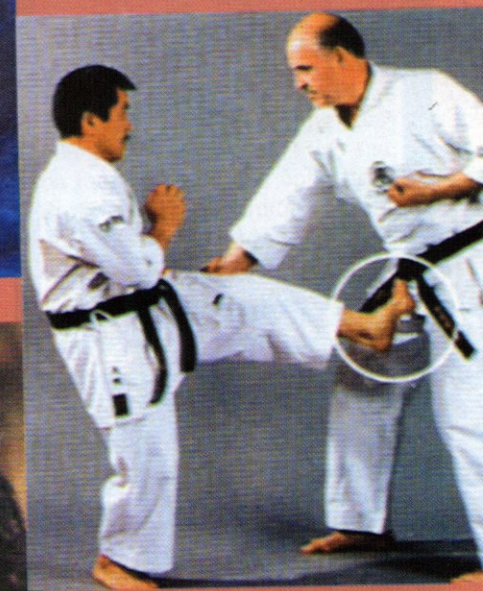
(20) Đau điếng, Phùng Đậu Xương kêu gao như lợn bị chọc tiết. Lúc này khách họ Trương mới nường tay, cười nói: “Xem ra người cũng chẳng phải thiết đầu gì sắt, ta tha cho lần này” rồi nổi nách đè Phùng Đậu Xương rút đầu, sau đấy thong thả bỏ đi.

(21) Cái đầu của Phùng Đậu Xương sưng tấy phải đến mười mấy ngày, hân có vẻ tinh táo và biệt được những lầm lỗi trước đây của mình. Từ đây thường tự răn mình bằng câu chuyện này, ngày ngày bán dạ phụ trong bốn phận và không còn dùng đầu làm cần nữa.

(19) Khách họ Trương cười nhạt nói: “Ta cũng có biết Phùng Thiết Đầu nhà người, cạy vào da đầu có chút rần rồi mà quen thói can bậy, nay ta thử thiết đầu của người xem sao? “nói rồi chạm hai ngón tay quẹt đại lên đầu của Phùng Đậu Xương mấy cái.



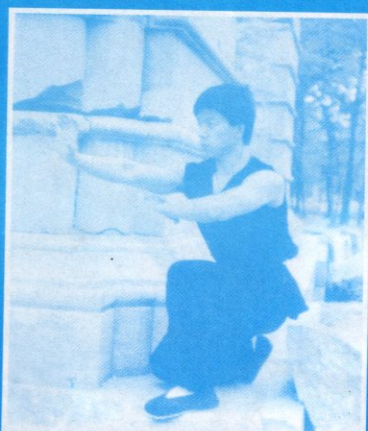
*Những thủ võ hay
Những đòn đánh đẹp*



THẦN THỦ TUYỆT SÁT

神手绝杀

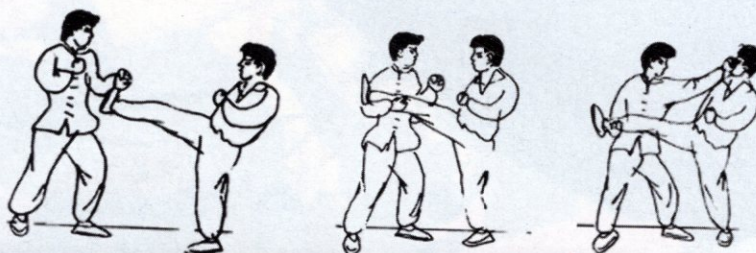
Tiếp theo số trước



Gặp địch
thoát thân
chỉ cần
một quyền

7- Ôm chân đạp mặt phá đòn đạp của địch

Địch lấy chân trái làm trụ, dùng chân phải đạp mạnh vào bụng ta (1-37); ta né nhanh sang bên trái phía trước, đồng thời dùng tay phải khoác giữ chân phải địch (1-38). Rồi lật nhanh quả quyền trái đạp mạnh vào giữa mặt địch (1-39), làm vùng đầu địch bị tổn thương.



1-37

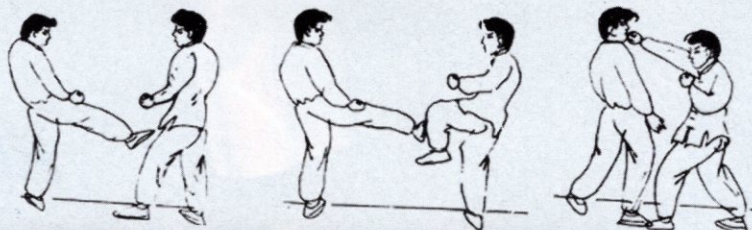
1-38

1-39

Điểm lưu ý: cú né thân phải kịp thời, rhoác giữ chân địch phải nhanh, và thuận thể chân địch nâng nó lên, đòn lật quyền phản kích phải chuẩn mạnh, đủ lực, dồn lực vào lưng quyền.

8-Chặn chân địch trực quyền đâm mặt phá đòn vẩy chân của địch

Địch lấy chân trái làm trụ, vung chân phải vẩy vào vùng bụng ta (1-40); ta lấy chân phải làm trụ, nhấc đầu gối trái ngăn cản cú vẩy chân của địch (1-41). Rồi ta hạ ngay chân trái, đồng thời xuất đòn trực quyền phải đâm thẳng mặt địch (1-42), làm tổn thương vùng đầu của địch



1-40

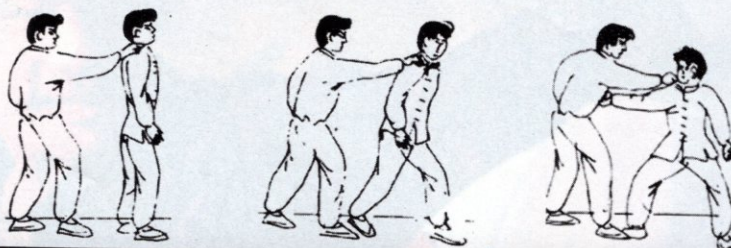
1-41

1-42

Điểm lưu ý: Cú chặn phải kịp thời, chuẩn xác, thế đứng phải vững. Quả trực quyền đâm mặt phải mạnh, chuẩn, dồn lực tới mặt quyền.

9- Chuẩn thân đánh sườn phá thế địch tóm vai sau

Từ phía sau ta, địch bước chân phải lên và dùng tay phải tóm giữ vai phải ta (1-43); Chân phải ta lùi nhanh một bước về phía sau, và thân ta cũng xoay sang phía phải, giải thoát thế tóm vai của địch (1-44). Ta xuất tiếp quyền phải đâm vào vùng sườn phải của địch (1-45), tạo nội thương cho địch.



1-43

1-44

1-45

Điểm lưu ý: Xoay thân quay sau phải kịp thời, đòn quyền đâm sườn phải của địch phải chuẩn, nhanh, đủ lực và dồn lực tới mặt quyền.

10- Nhắc tay đâm sườn phá thể địch tóm cổ ta

Từ phía sau ta, địch dùng tay phải tóm giữ cổ tay trái ta (1-46); ta xoay nhanh người theo hướng trái ra sau, đồng thời co khuỷu tay trái, nhắc cổ tay trái lên, giải thể tóm tay của địch (1-47). Liên sau đó, ta dùng quyền phải đâm quả móc vào sườn bên phải địch (1-48), tạo nội thương cho địch.



1-46



1-47



1-48

Điểm lưu ý: Động tác co khuỷu nhắc cổ tay phải thật nhanh, kịp thời, đầy sức mạnh, cú đâm móc phải nhanh, chuẩn, ác, đủ lực và dồn lực vào mặt quyền.

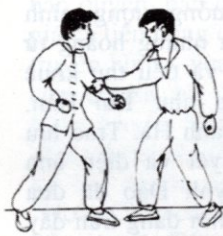
11- Chuyển thân rút tay phá thể tóm tay của địch

Từ phía sau ta, địch dùng tay phải bắt lấy cánh tay trái của ta (1-49); ta xoay người chuyển thân theo hướng trái ra sau, đồng thời co cánh tay trái rút mạnh ra phía sau bên trái, giải toả thể tóm tay của địch (1-50). Liên sau đó, ta xuất quyền phải đâm móc lên vùng bụng của địch (1-51), tạo nội thương cho địch.

Điểm lưu ý: Chuyển thân phải đột ngột, giật rút cánh tay phải kịp thời,



1-49



1-50

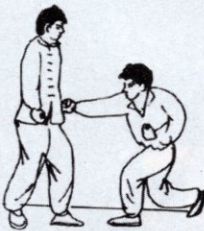


1-51

mạnh mẽ, quả móc đâm bụng phải chuẩn xác, hung mạnh.

12- Gạt tay đâm mặt phá đòn đánh bụng của địch

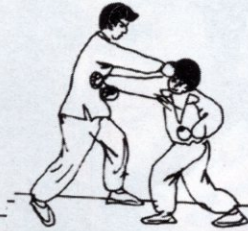
Chân trái địch bước lên, đồng thời xuất quyền phải đánh vào bụng ta (1-52); ta nhanh chóng chuyển thân xoay phải ra sau, đồng thời dùng tay trái gạt mạnh cánh tay địch sang phải phía sau ta, tránh khỏi đòn quyền phải của địch (1-53). Tiếp đến, thân ta xoay trái quay sau, đồng thời dùng đòn trực quyền phải đâm thẳng mặt địch (1-54), khiến địch bị tổn thương ở vùng đầu.



1-52



1-53



1-54

Điểm lưu ý: Chuyển thân tránh đòn địch phải kịp thời, gạt tay cần phải nhanh, cú xoay người đâm mặt địch phải chuẩn, ác, mạnh, dồn lực vào mặt quyền.

Kỳ sau: 22 chiêu tuyệt mệnh quyền bí truyền

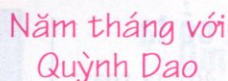
Y ĐỨC

(Truyện kể của hoà thượng THÍCH HUYỀN ẨN)

Tôi và Kim Dung bước vào chùa Minh Tịnh, đã thấy thầy Huyền Ẩn chờ bên hiên chùa.

Trời đã chiều muộn, gió bên ngoài thổi ngả nghiêng vườn cây thuốc, mưa giăng xám cả đất trời. Bóng ông thầy già, vóc gầy như hạc, 2 vai nhô lên, ngồi trong khoảng tranh tối tranh sáng tựa như phất giấy nào còn đậu lại đó mà cũng như sắp sửa biến đi cùng với làn sóng mỏng manh trong không gian u trầm của gian chùa nhỏ. Từ một ý nghĩ xa xăm, giọng già nua của thầy lại kéo những tích xưa về để nối lại với mình.

"Cổ cái nhà ấy", lúc ông bố chết đi còn để lại được mười lượng bạc, bà mẹ đã già mà cậu con trai còn nhỏ. Hai mẹ con mới bàn nhau nếu bà mẹ còn sống đến khi anh con trai lấy vợ thì dùng bạc đó mà cưới xin, nếu chẳng may bà mẹ bệnh tật bất kỳ thì dùng số bạc đó mà thuốc men hoặc ma chay. Gối bạc luôn được lót xuống dưới đầu giường bà mẹ. Một dạo sau, bà mẹ ốm nặng, cậu con phóng đi mời được thầy thuốc đến, lúc cho thuốc men xong, lại phải dọn đồ về ăn uống rồi thầy về. Cậu con mới lục dưới gối không thấy gói bạc đâu, bà mẹ cũng hoảng hốt rồi hai mẹ con bàn nhau chắc ông thầy đến cho thuốc thôi chứ có ai bước vào đây đầu mà cầm. Cậu nhỏ lại phóng đến nhà ông thầy thuốc khóc lóc, kể khổ và hỏi nếu thầy có cầm cho xin lại. Ông thầy ở ở rồi bảo "có, ta có cầm đây" nói đoạn vào tủ lấy 10 lượng bạc đưa cho cậu nhỏ cầm về. Ít lâu sau thuốc thang, ăn uống theo lời thầy, bà mẹ khỏi hẳn bệnh, khi giữ chân giữ chiếu thầy rơi ra gói bạc của mình mới hoảng hồn là đồ oan cho thầy. Cậu nhỏ lại ôm bạc chạy một hơi đến nhà ông thầy quỳ rạp xuống mà thưa lạy, ông thầy cười bảo "lúc ấy ta bảo không lấy nhà mày cũng chẳng tin mà có khi mẹ mày chết cũng nên, thôi đừng dấy, ta cho đây"



Dù cho bạn có thích hay không thích Quỳnh Dao, chúng ta vẫn phải thừa nhận một sự thật, đó là mấy chục năm nay, một thứ ma lực độc đáo trong

lục in ấn và trở thành hàng bán cực chạy. Tiếp đến, thông qua nhiều kênh nguồn, hàng loạt phim nhựa của bà đã được in sao thành băng hình để chiếu rộng rãi khắp nơi, cũng tạo được một thời náo nhiệt. Những câu

một “vương quốc lý tưởng”. Họ gửi gắm những giấc mơ về một cuộc sống lãng mạn và mô típ tình yêu kiểu Quỳnh Dao.

Mấy năm về sau, con số Quỳnh Dao dần hạ nhiệt. Khi đó, cuộc sống tinh thần của con người Trung Quốc đã trở nên phong phú hơn, hình thái văn học cũng đang ngày càng “trăm hoa đua nở”, người ta bắt đầu lao vào đón nhận cuộc sống hiện thực đầy sôi động và rời bỏ dần những ảo tưởng lãng mạn kiểu Quỳnh Dao. Mặt khác, đám trai gái vốn bị thú tình yêu đẹp đẽ đến trong suốt của Quỳnh Dao vỗ cho như ngây như dại, nay cũng đã dần dà nhận ra những câu chuyện Quỳnh Dao dù vẫn khúc triết sinh động hết sức, nhưng sao thấy nó thiếu hợp lý cũng chẳng hợp tình nữa. Nó đã không còn thích hợp để soi chiếu cho cuộc sống thực tương tự của họ. Thế rồi một số nhà phê bình văn nghệ cũng đã lên tiếng công khai chỉ trích Quỳnh Dao, họ cho rằng những câu chuyện trong

tiểu thuyết, điện ảnh và phim truyền hình của Quỳnh Dao đã không bị suy giảm qua năm tháng thời gian mà nó còn giống như những cơn sóng trào dâng, đầu sức lôi cuốn với nhiều thế hệ độc giả và khán giả. Khỏi phải nghi ngờ, đây là một hiện tượng văn hóa đại chúng không thể né tránh và khiến người ta phải suy ngẫm.

Con số Quỳnh Dao bùng lên ở đại lục Trung Quốc bắt đầu từ năm 1986. Năm đó, các tiểu thuyết tình cảm của bà cùng một lúc được hơn hai chục nhà xuất bản đại

chuyện tình yêu của nhị Lâm nhị Tần (chỉ ngôi sao điện ảnh Lâm Thanh Hà, Lâm Phượng Kiều, Tần Hán, Tần Tường Lâm) trong và ngoài màn ảnh, không chỉ thu hút sự chú ý của giới truyền thông, mà còn đốt cháy bùng chuyện tình của nhiều cặp trai gái. Các thanh nam thiếu nữ không ai không tưởng tượng mình thành ra những hoàng tử bạc mã và tiểu thư khuê các kiểu như Tần Hán, Lâm Thanh Hà. Trào lưu tiểu thuyết và điện ảnh của Quỳnh Dao đã đưa lớp trẻ mới đang tràn đầy ước mơ, tìm thấy được

QUỲNH DẠO

NIHIN LAI



tiểu thuyết và các tác phẩm phim ảnh của bà đã làm cho nhiều lớp người trẻ tuổi non đời thoát ly hiện thực, chìm vào ảo tưởng, chúng bắt chước mô thức tình yêu kiểu Quỳnh Dao để rồi nhiều người lỡ dở cuộc đời, đi vào bi kịch. Hết sức bất lợi cho sự phát triển nhân sinh của lớp trẻ. Họ cho rằng, kỳ thực là Quỳnh Dao đang né tránh cuộc sống, né tránh những nhu cầu hiện thực của khán giả.

Niên đại 90, Quỳnh Dao thành lập công ty truyền thông Di Nhân. Bà phá bỏ mô thức kia là sáng tác tiểu thuyết trước, rồi mới viết kịch bản sau để dồn hẳn tâm sức vào sáng tác kịch bản, chia mũi tiến quân vào thẳng ngành phim truyền hình hồng tìm lại sự rạng rỡ. Các phim truyền hình “Vườn sâu sâu thẳm”, “Phía mép nước”, “Uyển Quán”, “Ven sông cỏ lên sanh”... liên tiếp được các đài truyền hình trong nước phát sóng và thu được hiệu quả khá rõ rệt, một lần nữa chứng tỏ cái sức sống nội tại của tác

phẩm Quỳnh Dao. Cứ thế, nhiệt tình của khán giả đã đạt tới tột đỉnh khi bộ phim “Hoàn Châu cách cách” ra lò. Hình tượng Tiểu Yến Tử này khác xa các vai chính nữ của phim Quỳnh Dao trước kia, tuy cô ta đôi lúc điên điên khùng khùng, nhưng mà lại có tình có ý, dám làm dám chịu, đánh vào trúng “gu” của lớp người trẻ tuổi ở cuối thế kỷ này, đưa người xem được buồn vui cùng cô, rồi cuối cùng đã làm nên cảnh tượng “cô điên khùng, tôi ngốc nghếch” trước máy thu hình.

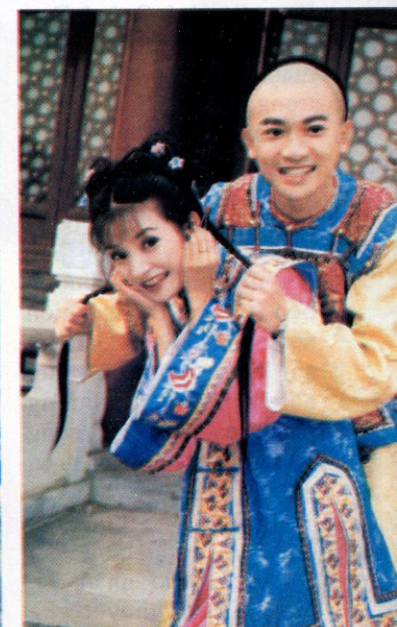
Quỳnh Dao: Nhà văn hay nhà buồn

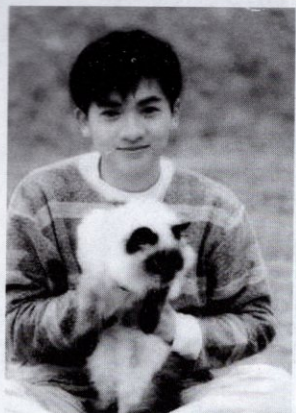
Mấy năm nay trông Quỳnh Dao bận rộn lắm: bạn phê phán “quan niệm quyền trước tác” của đại lục, bạn đánh bạn lấy cấp bản quyền, bạn cãi cộ về giá cả tiền nong của phim truyền hình – vừa mới rồi còn có tin bà đang đòi hãng truyền hình A Thị phải trả bà tiền thưởng về kỷ lục người xem phim “Hoàn Châu cách cách” là 90 triệu tệ. Tất cả những

thứ bà đang lao đang làm nàu, không khỏi làm người ta chạnh lòng cảm khái: cái cô bé sống giữa giấc mơ văn học thuần khiết, không có nhiệm vụ chút khối bụi thế tục trong tiểu thuyết “Song ngoại” ấy, hóa ra là một nhà buồn tinh ranh đến tận xương cốt!

Có thể Quỳnh Dao sẽ vĩnh viễn cũng không chen vào nổi “chính sử” của văn học (về điều này Kim Dung đã may mắn hơn bà), nhưng theo tôi, con đường từng trải của bà hoàn toàn có thể đưa vào giáo án trong giảng đường MBA của đại học Harvard. Tập đoàn máy lạnh Hải Nhĩ cũng chỉ đưa được có một chiêu là “làm sống lại con cá đã kích đông”, nhưng Quỳnh không những chỉ hiểu thấu nhu cầu tâm lý của các thế hệ độc giả, mà còn có thể xuất kích từ phía từ nhiều lĩnh vực như thư tịch, phim ảnh, truyền hình, ca khúc thời thượng... hư thiên la địa võng chẳng ra khắp nơi, bạn khó mà thoát khỏi bàn tay bà ta.

Cuối niên đại 70, khi





sự phong tỏa văn hóa vừa được giải tỏa, đợt sóng sách ăn khách đầu tiên nhanh chóng tràn qua đại lục Trung Quốc. Hồi đó, dường như toàn bộ các loại sách xuất bản đều được tiêu thụ thuận lợi, hưởng hô là loạt tiểu thuyết được ví như “miếng kem đầu tiên đến với mùa xuân” của Quỳnh Dao? Thế là tiểu thuyết Quỳnh Dao cứ thế chới lợi, ăn khách quăng mười năm trời. Dần dà, người ta bắt đầu cảm thấy “chiếc kem” này ngọt tới độ hơi ngậy rồi. Nhưng chưa để cho họ kịp lại thần, điện ảnh Quỳnh Dao đã bắt đầu đổ bộ ở khắp nơi, rồi không bao lâu sau, “phim truyền hình Quỳnh Dao” cũng lại thấy tràn ngập, phủ đầy lên màn hình tivi của mọi gia đình, để cùng với tiểu thuyết Quỳnh Dao, điện ảnh Quỳnh Dao hình thành thế tiến ba quân, tiền hô hậu ứng, trong tiếng ca khúc nhạc trẻ vang lên khắp mọi nơi cũng của Quỳnh Dao, đã vây hãm triệt để lòng người. Nguồn lực sẽ được khai thác đầy đủ khi liên kết được nhiều phương tiện truyền thông, hiển nhiên là Quỳnh Dao rất am tường đạo này, nói như trong một chương quảng cáo: bao giờ cũng có một món hợp khẩu vị ngài.

Quỳnh Dao từng nói khá là đắc chí rằng, đối thoại của các nhân vật trong tiểu thuyết bà

“dường như có thể bẻ nguyên xi” sang làm đối thoại trong các kịch bản phim. Xem ra việc bà cụ Quỳnh Dao tự đem hẳn mình ra làm cổ máy lớn chuyên sản xuất kịch bản phim truyền hình là vì mảng phim này đang là con gà mái biết đẻ trứng vàng chắc chắn cho bà. Vào thời thị trường điện ảnh đang nóng bỏng, với cách nghĩ “nước béo chó



để lọt ngoài”, Quỳnh Dao liền lập ra “Cự Tinh điện ảnh công ty”, nhưng công ty này đã không thể mang lại cho bà lợi nhuận béo bở, bộ phim cuối cùng “Ánh đèn đêm qua” sản xuất năm 1983 thất bại thảm hại về doanh thu, đã đưa đến sự giải tán công ty Cự Tinh, từ đó Quỳnh Dao bắt đầu “tắt phim nhựa” để chuyển qua lĩnh vực làm phim truyền hình. Cú nhảy này quả đã trúng vào trào lưu lịch sử, chỉ một bộ “Hoàn Châu cách cách” bà đã kiếm đến túi căng kết đầy.

Nếu ta nói khi viết “Khói mưa”, “Sáu giác mơ”, Quỳnh Dao còn đang dần thân không một mối cho sự đột phá và chuyển mình trên con đường văn học, thì giờ đây, khi với một tốc độ kinh người, bà cho ra lò liên tiếp những tập tiếp của “Hoàn Châu cách cách”, và đã hoàn thành 48 tập phim truyền hình

chỉ trong có bốn tháng (bình quân ba ngày một tập), thì nhà văn Quỳnh Dao đã nhường hẳn chỗ cho nhà buôn Quỳnh Dao rồi.

Bí quyết chế tạo ngôi sao của Quỳnh Dao

Đôi mắt to – ánh mắt như nước, tình như nước

Không một ngoại lệ nào, các vai chính nữ trong phim của Quỳnh Dao đều phải có đôi mắt to. Từ Lâm Thanh Hà, Lâm Phụng Kiều thời sớm, rồi Trần Đức Dung, Nhạc Linh, Kim Minh sau đó, cho đến Triệu Vi, Lâm Tâm Như, Phạm Băng Băng ngày nay, đôi mắt của các cô gái này ngày càng to, đã tới mức tuyệt đỉnh hết cỡ rồi. Nghe nói nêyu diện tích khuôn mặt không đổi, thì



trên thế giới này sẽ không thể có ai có nổi cặp mắt to hơn của Triệu Vi. Một người đàn ông nói, khi xem “Hoàn Châu cách cách”, sợ nhất những lúc ba cô ấy cùng xuất hiện – “Cảm giác cả cái màn hình như bị ba cặp mắt ấy choán hết, chỉ thấy toàn mắt là mắt”.

Van nước mắt – khiến quý cũng rơi lệ

Các diễn viên Quy Á Lôi, Lưu Tuyết Hoa, Du Tiểu Phàm, Tiêu Tường, Kim Minh... đều xứng



danh “Van nước mắt” cả. Tại trường quay bộ phim “Ngày cuối tuần phi thường”, Tiêu Tường đã biểu diễn công lực khóc của mình, đang cười vui mà chỉ sau có 10 giây cô đã huy động được nước mắt chảy ròng ròng rồi, van nước mắt nổi danh nhất vẫn là Lưu Tuyết Hoa, từ “Vợ cầm” đến “Ba đóa hoa”, rồi từ “Mấy độ ráng chiều đỏ” đến “Tuyết Kha”, cô chuyên đóng các vai bất hạnh đáng thương, lúc nào cũng đầm đìa nước mắt.

Theo lẽ thường tính, các diễn viên bi lụy như Lưu Tuyết Hoa nay đã lỗi mùa rồi. Thực ra cũng chẳng phải là muốn cấm họ được khóc cho đã, mà là mong họ đừng có chỉ biết dùng đôi mắt nhòa lệ để khóa lấp những bất cập của diễn xuất.

Lãng nhàng uyên ương – yêu đương biến dạng tình ái ly kỳ

Tiểu thuyết Quỳnh Dao nổi tiếng với lối miêu tả tình tế đa dạng những mối tình khúc triết đầy éo le. Hiển nhiên, muốn làm nên những câu chuyện



tình như vậy, thì con đường yêu đường thanh đạm yên bình của những con người đời thường là không xong rồi, nên mới có được những thứ tình hy thế này:

+ Mỗi tình đa giác: Vai chính trong “Uyển Quân” đã hứa hẹn cùng cậu cả rồi, cậu hai lại muốn cùng cô bỏ trốn, còn cậu em họ thì cứ tỏ tình thẳng tuột với cô, rồi cứ như mớ bòng bong. Rồi hai chị em trong “Rèm mộng” đã cùng đem lòng yêu vai nam chính tính dịu dàng, âu yếm, người đàn ông này thì xót cô chị, thương cô em, không biết đằng nào mà lần, chỉ hận thân này khó xê làm hai.

+ Mỗi tình thầy trò: “Song ngoai” được xem là bộ phim hay nhất của Quỳnh Dao. Trong phim, cô nữ sinh trung học đã yêu si mê thầy giáo, sau đành phải chia tay do không chịu nổi sức ép. Hơn 10 năm trôi qua, sau cuộc hôn nhân thất bại, cô nữ sinh ấy tìm về thôn quê gặp lại người thầy năm xưa, nhưng đến lúc quyết định lại không dám đi theo tình yêu trong lòng mình, chỉ còn biết ngóng theo bóng dáng xa dần của thầy mà hối tiếc.

+ Mỗi tình loạn luân: Hai cha con lão vương gia trong bộ phim “Tân Nguyệt cách cách” cùng yêu một người đàn bà. Tân Nguyệt cách cách này vốn dĩ là con gái nuôi của vương gia, rồi chút xíu thì đã làm con dâu lão, sau cùng lại trở thành vợ của lão. Một con người trong ngần ấy vai, xem ra trên thế gian này quả là không có việc gì là không thể xảy ra cả.

Kim đồng ngọc nữ – thân tượng say mê của tuổi trẻ

Dù ở thời đại nào, Quỳnh Dao đều có thể đưa ra được những thân tượng trẻ. Niên đại 70 có

“nhị Lâm nhị Tân” lừng danh. Bốn con người ấy là Tân Hán, Tân Tường Lâm, Lâm Phụng Kiều, Lâm Thanh Hà, không những họ đã diễn t a’

thì là thiên hạ của cái tụi trong “Hoàn Châu cách cách”. Đám cách cách này đi tới đâu là ở đó “Cư loạn

lên, đi ở đâu ta đều có thể bị giật mình bởi những đôi mắt to ấy trong tranh quảng cáo phim”. Lúc chiếu phim này, các cô bé bàn luận “ấy thích kiểu như Ngũ A Ca hay kiểu Nhĩ Khang?”, còn bọn con trai thì lại xem nên kiếm một “Tiểu Yến Tử” vô tư hay một cô “Tử Vi” dịu hiền.

PHÓ THIÊN TÙNG dịch

những sóng gió tình cảm, những buồn vui ly hợp trên màn ảnh, trong đời thực, giữa họ cũng tràn đầy những biến cố của các mối tình đa giác, làm cho cái đảo nhỏ Đài Loan thỉnh thoảng lại giật thót mình. Nhưng việc đó đâu có cản trở được họ trở thành thần tượng say mê của lớp trẻ thời đó. Rồi “Uyển Quân” và “Vách vọng phu” của niên đại 80 đã làm rạng danh tên tuổi của Du Tiểu Phàm và Lâm Thụy Dương. Còn niên đại 90



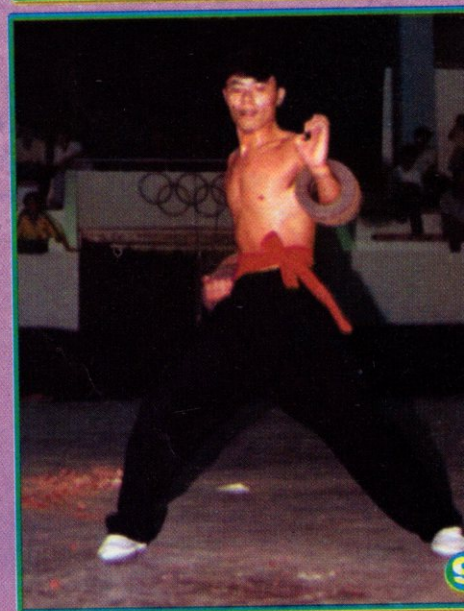
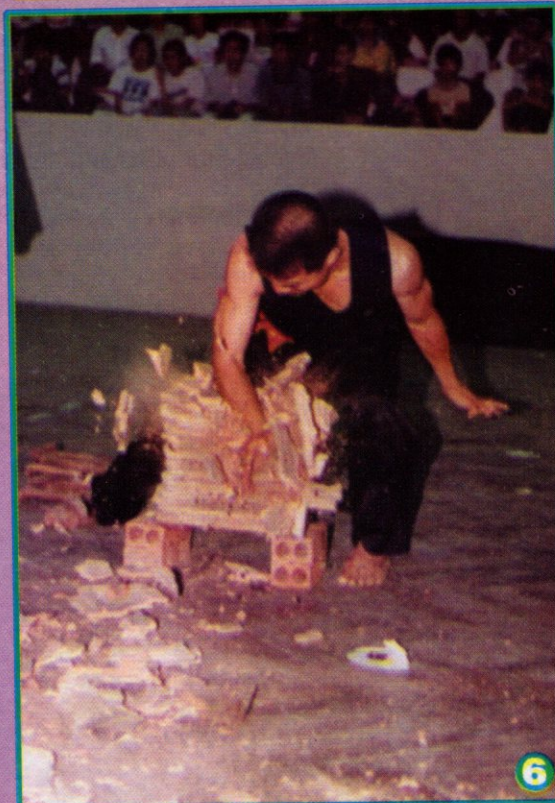
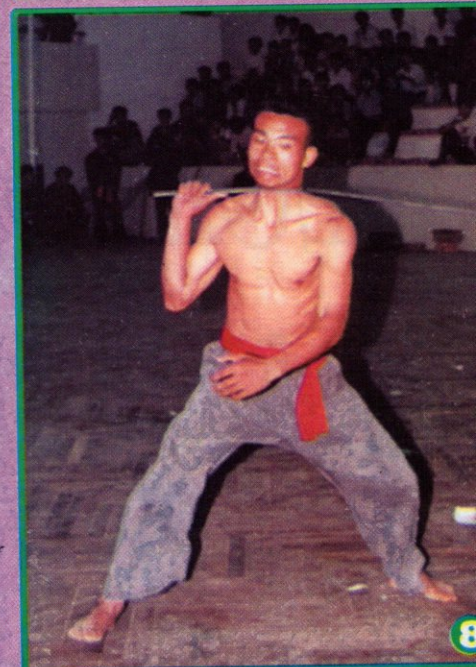
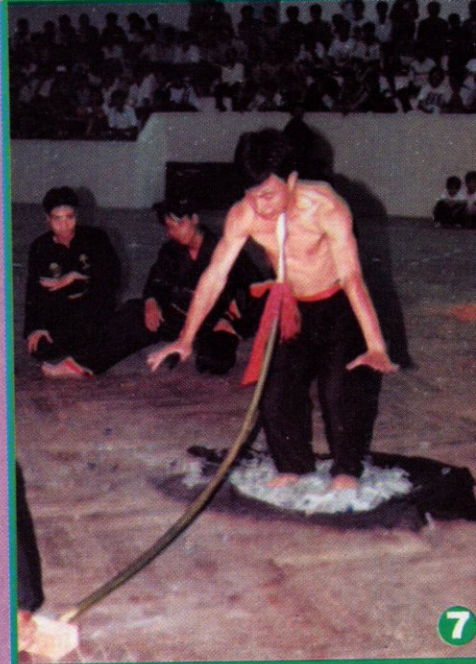
HỘI DIỄN VÕ THUẬT THỦ ĐỘ LẦN THỨ 14

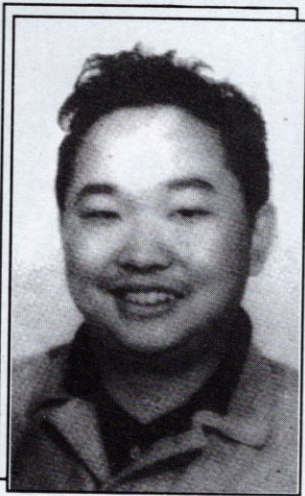
M

ỗi năm một lần, Hội võ thuật Hà Nội đều đặn tổ chức Hội diễn võ thuật toàn thành phố để kiểm tra và đánh giá một năm hoạt động của các võ phái, mỗi năm hội diễn có một sắc thái khác nhau, năm nay đa phần các tiết mục dự thi do các tiểu võ sỹ lứa tuổi dưới 14 cho đến 18 chiếm giải.

Hội diễn võ thuật cổ truyền lần thứ 14 tổ chức trong 3 ngày, từ 15 đến 17-6 tại nhà thi đấu Hà Nội với sự tham gia của 428 võ sỹ các lứa tuổi tham dự đại diện cho 16 võ đường của 12 võ phái trên địa bàn Hà Nội. Cuộc thi chia làm 3 bảng, bảng 1 dành cho các cự từ 60 tuổi trở lên (70 cự). Bảng 2 dành cho các võ sỹ từ 14 tuổi trở lên (184 võ sỹ) và bảng 3 dành cho các võ sỹ từ 14 tuổi trở xuống(174 tiểu võ sỹ). Có 10 bộ huy chương được chia ra theo các nội dung Quyền cá nhân và tập thể, binh khí cá nhân và tập thể, Cối luyện tay không, tay không với binh khí và binh khí với binh khí ...Sau 3 ngày thi đấu, môn phái Bình Định gia giành giải nhất với 2HCV, 3HCB và 3HCD; Võ phái Thiếu Lâm Hồng Gia đứng thứ nhì với 2 V, 1B,1Đ; Phái Sơn Đông đứng thứ 3 với 2V, 4Đ.







Cổ Long

LĂNG TỬ SẦU BỊ

Ngày 21-9-1985, Cổ Long qua đời tại Đài Bắc do gan xơ cứng dẫn đến ọc máu u thực quan.

10 năm lăng đăng giữa sinh tử. Cổ Long chết rồi, nhưng tác phẩm ông để lại không chết. Từ niên đại 80 đến niên đại 90, thị trường sách đại lục TQ đã tiêu thụ một khối lượng khổng lồ các tiểu thuyết võ hiệp của Cổ Long khó thống kê nổi.

Năm 1936, Cổ Long ra đời tại Hồng Kông, lúc 12 tuổi đã vui đầu viết tiểu thuyết rồi. Năm 13 tuổi, ông theo cha mẹ sang định cư tại Đài Loan, không lâu sau là cha mẹ ly dị, gia đình tan vỡ. Ông bắt đầu cuộc sống như ác mộng, làm thuê làm mướn khắp nơi, ăn đói mặc thiếu, khổn khổ cùng cực. Tại Hồng Kông, vào năm 1954 Lương Vũ Sinh bắt đầu viết "Long hổ đầu kinh hoa" đăng tải nhiều

kỳ cho "Tân văn báo", năm 1955, "Thư kiếm ân cừ lục" của Kim Dung cũng thử tiếng gáy đầu. Cổ Long khi đó mới chỉ là một cậu bé tập tọng văn học, tác phẩm đầu tiên của ông chính thức có nhuận bút là một tiểu phẩm văn học viết năm 1956.

Đài Loan khi đó kiếm sống không dễ, mà nếu thành danh được từ một bộ tiểu thuyết võ hiệp thì sẽ khỏi còn phải lo chuyện y thực, thế là hàng loạt các tay văn hay chữ tốt ào ào mài bút xông trận. Thời tối thịnh, các cây bút viết truyện võ hiệp có đến trên 300 trăm người chữ chẳng ít, mà Cổ Long thì lại nhiều năm kiếm ăn loanh quanh trong giới thuần văn học, chẳng thấy tiếng tăm gì, thế là ông cũng hướng cái nhìn sang tiểu thuyết võ hiệp.

Tên tuổi "Tam kiếm khách" là Ngô Long Sinh, Tư Mã Linh, Gia Cát Thanh Vân đang toả sáng trên bầu trời Đài Loan. Họ thường xuyên tụ tập đánh bài uống rượu với nhau, nhà văn học trẻ tuổi Cổ Long cũng mon men nhập hội. Mấy vị danh gia này đều có chuyên mục của mình trên các tờ báo, ngày ngày toà báo thường cử người đến lấy bài vở hội Ngô Long Sinh lại nhờ chàng Cổ Long chẳng tên tuổi gì

viết nốt cho một chương giúp họ. Với tài hoa đang rộ, Cổ Long nhận lời tuốt, trong quá trình nửa năm thế bút tung hoành, Cổ Long dần quen được một số quy luật viết tiểu thuyết kiếm hiệp của các bậc danh gia, rồi ông muốn tự thử sức mình và đã hăm hở nhập cuộc. Thế là tác phẩm đầu tay "Vòm trời của cây kiếm thần" đã viết xong vào năm 1960, tuy chẳng làm ra được chấn động gì, nhưng cũng coi là một cuộc thử đao nho nhỏ, rồi nhanh chóng được nhà xuất bản Đệ nhất của Đài Loan in. Thế là cây bút Cổ Long cứ tuôn chảy khó ghim, từ năm 1960 đến 1963, liên tục các tiểu thuyết "Trăng quái sao lạ", "Tương phi kiếm", "Lối mất hồn", "Chuông hoa", "Vòng hoa rực rỡ", "Kiếm huyền lục", "Kiếm khách hành" v.v nổi nhau được in. Do viết nhanh viết nhiều, có thể thấy những sáng tác đầu kỳ này đều non nớt về nghệ thuật bút pháp, tầm thường về tình tiết câu chuyện, không tránh khỏi viết thô viết ẩu, làm người đọc khó chịu. Nguyên nhân là bức bối của hoàn cảnh sống, và tâm trạng cấp tháo công lợi của Cổ Long khi đó, ông từng hồi tưởng trong nỗi cay đắng: "Viết vì cơm áo tuy không phải nổi bi ai chung của nhà văn, nhưng lại là nổi bi ai của tôi, tôi



cũng tin rằng đây không chỉ là nỗi buồn của riêng tôi”.

Đài Loan thật lắm các phái tiểu thuyết võ hiệp, nào là “Phái võ hiệp tình cảm truyền thống”, “Phái hiệp tình siêu nghệ”, “Phái tình thơ ý hoa”, “Phái tài tử giai nhân”, “Phái trào lộng thế gian”. Tuy lắm phe phái như bát tiên quá hải, nhưng phần lớn cũng chỉ là kế thừa các đại sư võ hiệp thời dân quốc như Hoàn Châu lâu chủ, Cung Bạch Vũ, Trịnh Chứng Nhân, Vương Độ Lư, Chu Trình Mộc vv, chúng tâm thường nhặt nhèo, ngày một sa sút.

Tư tưởng lập chí cách tân tiểu thuyết võ hiệp của Cổ Long, có thể thấy từ lời tựa trong cuốn “Anh hùng hoan lạc” in năm 1971: “*Quá có lúc tiểu thuyết võ hiệp đã viết quá là hoang đường vô lối, quá là máu me lâm ly, mà quên mất rằng chỉ có nhân tính, mới là cái không thể thiếu trong mỗi cuốn tiểu thuyết*”. Từ năm 1964, Cổ Long đã sớm mài mê tìm tòi tính nghệ thuật của tiểu thuyết võ hiệp, năm đó ông đã tĩa hút lấy cái tư tưởng võ học “nghềnh phong nhất đao trăm” trong cuốn **Thần điêu hiệp lữ** của Kim Dung, ông xoá bỏ cái phồn hoa xưa cũ, làm tác phẩm giàu cảnh thơ sâu lắng, và thoang thoảng ý thiền, hình thành phong cách điển hình của tiểu thuyết võ hiệp tân phái, qua đó Cổ Long đã thoát bật từ đám đông những nhà viết truyện võ hiệp, để sánh cùng các nhà văn đàn anh Ngọa Long Sinh, Tư Mã Linh, Gia Cát Thanh Vân trở thành tư đại danh gia của tiểu thuyết võ hiệp đương thời.

Sau khi tự khẳng định được tài năng, Cổ Long liền tiếp viết các danh tác “Ngọn cờ anh hùng”, “Võ

lâm ngoại truyện”, “Danh kiếm phong lưu”. Những tác phẩm này đều chứa đựng một câu chuyện hấp dẫn đầy lôi cuốn, buộc độc giả phải đọc tiếp nối từng chương, nhưng tiểu thuyết đọc xong rồi hết, chẳng để lại nổi trong óc hình tượng anh hùng bằng xương bằng thịt nào cả. Đây chính là nỗi niềm lớn nhất của Cổ Long. Tiểu thuyết là nhân học, nếu để thiếu nhân vật thì dù cho tiểu thuyết có đẹp đến mấy, cũng chỉ như một món văn hóa ăn nhanh thiếu ý vị để có thể hồi tưởng. Cũng bởi nguyên nhân này, không những Cổ Long không có được chỗ đứng trong giới văn học, mà ông còn rất không bằng lòng với mình. Trong một dịp xã giao, có người bạn văn nghệ hỏi Cổ Long: “Tôi chưa từng đọc truyện kiếm hiệp bao giờ, lúc nào đưa tôi một cuốn ông tâm đắc nhất, xem rồi cuộc thì tiểu thuyết võ hiệp đã viết cái gì?” Việc này đã kích thích mạnh Cổ Long. Qua những suy ngẫm đau đớn và bình tĩnh, Cổ Long quyết định tái mô xê đối với tiểu thuyết võ hiệp tân phái, ông cần chứng minh tiểu thuyết võ hiệp cũng là một môn nghệ thuật bằng kết quả thực tiễn của chính mình.

Dưới một tâm thái như thế, năm 1967 Cổ Long viết cuốn “Tuyệt đại song kiêu” làm cháy bỏng lòng người. Giang Nhi và Vô Khuyết là một cặp thai song sinh, cũng là một cặp thực thể mâu thuẫn. Hoa Vô Khuyết ăn sung mặc sướng từ nhỏ, lại là bậc cao thủ võ lâm, mà cuộc sống không hề có niềm vui, và còn thể hiện một nhân sinh quan chán đời cực độ; Giang Ngư Nhi thì hoàn toàn thiếu thốn vật chất, nhưng anh lại có lý tưởng sống cao đẹp, có những người bạn



chân thành, nên cuộc sống của anh thiên nhiên về nhiều màu đầy tươi sáng. Đương nhiên, Giang Ngư Nhi cũng không phải là một con người hoàn mỹ vô khuyết, thế nhưng chẳng lẽ thế gian này có người nào hoàn mỹ vô khuyết sao? Bộ tiểu thuyết trên triệu chữ này nói ta rằng: Một con người được hạnh phúc hay chẳng, hoàn toàn quyết định bởi con người đó có được một trái tim khoan dung cao đẹp hay không. Bộ “Tuyệt đại song kiêu” đặc trưng sự

mở đầu mười năm (1967 - 1976) độc chiếm võ đàn Đài Loan đầy hãnh diện của Cổ Long.

Cổ Long đã cảm nhận sâu sắc rằng mình khó có thể theo kịp Kim Dung về học vấn và về tâm tu dưỡng, nên quyết định khai phá một con đường riêng, ông đã đem đi ghép hình tượng trình thám trong tiểu thuyết suy lý của phương tây vào tiểu thuyết võ hiệp. Thế là ông bắt tay viết “Hương thoảng biển máu” trong

(Xem tiếp trang 33)

TOSHIHIRO OSHIRO SESEI LÀ MỘT TRONG NHỮNG ĐẠI DIỆN HIẾM HOI TRÊN THẾ GIỚI CÒN THỰC HÀNH VÀ TRUYỀN BÁ NGHỆ THUẬT YAMANNI-CHINEN RYU BOUSTU, MỘT CHI PHÁI CỦA VÕ KOBUDO Ở OKINAWA CÓ NGUỒN GỐC TỪ QUÁ KHỨ XA XUA CỦA HÒN ĐẢO NÀY. ÔNG SINH NĂM 1945 TẠI OKINAWA, BẮT ĐẦU THEO NGHỆ THUẬT CÔN QUYỀN TỪ NĂM LÊN 7 TUỔI. SAU KHI ĐÃ NGHIÊN CỨU SHOSIN RYU TRONG VÒNG 7 NĂM DƯỚI SỰ HƯỚNG DẪN CỦA CÁC VÕ SƯ SHIMA VÀ KISHABA, OSHIRO CÙNG VỚI VÕ SƯ CHOGI SÁNG LẬP RA PHÁI YAMANNI RYU KHI ÔNG TRÒN 26 TUỔI. HIỆN ĐEO ĐAI THẮT ĐẲNG, TOSHIHIRO OSHIRO CÒN LÀ NGƯỜI AM HIẾU VÕ TONFA VÀ VÕ SA. ÔNG PHÁT TRIỂN NGHỆ THUẬT CÔN QUYỀN CỦA MÌNH TẠI MỸ, NƠI ÔNG ĐÃ ĐỊNH CƯ TỪ 22 NĂM NAY VÀ NUÔI HY VỌNG TRUYỀN BÁ NGHỆ THUẬT NÀY KHẮP CHÂU ÂU. YAMANNI-CHINEN RYU BOUSTU DO VÕ SƯ CHINEN SANDA SÁNG LẬP, SAU ĐÓ ĐƯỢC CON TRAI ÔNG, VÕ SƯ MASSAMI CHINEN PHÁT TRIỂN. CHI PHÁI NÀY TUY RẤT ÍT ĐƯỢC BIẾT ĐẾN TẠI QUÊ NHÀ OKINAWA NHƯNG NÓ ĐÃ BẮT ĐẦU ĐƯỢC TRUYỀN BÁ RỘNG RÃI TRÊN TOÀN THẾ GIỚI NHỜ NHỮNG NỖ LỰC CỦA TOSHIHIRO OSHIRO SESEI



Toshihiro Oshiro

NGƯỜI SAMURAI

GUỒI

<https://tieulun.hopto.org>

Sẽ không thể hiểu được nghệ thuật võ đạo Nhật Bản nếu không nói đến hòn đảo thần thoại Okinawa và quá khứ có một không hai của nó. Tất cả mọi người, hoặc hầu hết mọi người đều nghĩ rằng những binh khí của Kobudo hẳn là những công cụ nông nghiệp. Theo lịch sử thì biểu hiện này là kết quả của chính sách tịch biên tất cả vũ khí chiến tranh của hòn đảo dưới thời trị vì của Hoàng đế Shoshin (1477-1526). Thế nhưng, theo những lý thuyết tiền tiến của các sử gia Nhật Bản, nền quân chủ không tước vũ khí của toàn bộ dân chúng, trên thực tế, mục tiêu thực chất của vị vua này là xây dựng một kho vũ khí để đề phòng nạn ngoại xâm. Thậm chí sau đó, theo những tài liệu ghi được năm 1613, khi nạn Satsuma tràn sang đảo Okinawa vào năm 1609, có rất nhiều kiếm được phân phát cho dân chúng. Dựa vào cách hiểu này, tại

sao người dân đảo lại phải sử dụng công cụ nông nghiệp như một thứ vũ khí? Câu hỏi đã được Toshihiro Oshiro trả lời trong bài phỏng vấn do tạp chí Karaté-Bushido thực hiện.

K.B: *Võ sư có thể cho biết dựa vào đâu để phân biệt chi phái Yamanni với các chi phái khác của võ đạo Kobudo Okinawa?*

T.O.: Trước tiên đây là một trong những chi phái lâu đời nhất của Kobudo trên hòn đảo này. Nó có nguồn gốc từ nhiều thế kỷ và đặc biệt bắt nguồn từ lịch sử gia đình Chinen. Đây là một võ đường lâu đời ở Okinawa. Chính Masami Chinen (1898-1976) đã tổng hợp tất cả những kiến thức kế thừa từ nhiều thế kỷ qua và từ chuyến đi của mình đến Đài Loan. Ông đã đặt tên cho nghệ thuật này là Yamanni Ryu (trong tiếng Nhật Ryu có nghĩa là phái), chủ yếu dựa trên chiêu thuật đánh gậy dài (côn thuật). Trong hệ phái của chúng tôi, chúng tôi có chiêu thức di chuyển

biết. Những bước di chuyển nhanh và chính xác để có thể luôn ở khoảng cách hợp lý nhất đối với đối phương. Đặc trưng thứ hai là bản thân kỹ thuật của võ phái này. Ví dụ như khi đập gậy, chúng tôi sử dụng phần xa nhất của binh khí để có thể tạo ra lực mạnh nhất. Ngược lại, thế thủ luôn phải là ở

phần gần nhất.

K.B: *dùng phần xa nhất của gậy để tấn công thì dễ hiểu rồi, nhưng tại sao lại thế thủ ở phần gần nhất, như thế sẽ nguy hiểm hơn...*

T.O.: Có nguy hiểm thật, nhưng nhờ luyện tập, ta có thể sử dụng đầu gậy một cách linh hoạt. Mặt khác, để trả lời cho câu

hỏi này, việc thế thủ ở phần gần nhất cho phép che dấu được đòn đánh trả lại đối phương. Ví như đối với thầy tôi, ông chỉ cần 5 cm gậy để thế thủ

K.B: *Những võ sư lớn của hệ phái Yamanni?*

T.O.: Tất nhiên là sư tổ sáng lập Chinen Sanda và con trai của ông Chinen



Jean-louis Fucho, tam đẳng huyền đai Judo: Ông nghĩ gì về sự phát triển của võ Judo?

Võ sư Oshiro: Tôi đã tập Judo trong 7 năm và sau đó là Ka ra té do. Nhưng võ Judo đã trở thành một môn thể thao và tôi khó có thể thừa nhận rằng tính võ thuật của Judo đã bị mai một chỉ vì những điều luật mới. Judo ở châu Âu hay bất kỳ đâu chỉ phát triển được khi nó kế thừa bản chất truyền thống của nó.

GŨNG GUA

OKINAWA

<https://tieulun.hopto.org>



Masami, người đã đặt tên cho môn phái. Shugoro Nakazato, Seitoku Higa và tất nhiên là cả thầy tôi Chogi Sensei

K.B.: *Phái Yamanni có dựa trên các bài tập kỹ thuật cơ bản nào không, như các bài kata mà ta thường gặp ở các chi phái khác của Kobudo?*

T.O.: Tất nhiên là có. Và lại đây là một trong những nội dung cơ bản của hệ phái chúng tôi. Ví dụ, bài kata đầu tiên Shoshi No Kon nhấn mạnh khái niệm chuyển mà tôi đã đề cập đến lúc trước. Tất nhiên còn nhiều bài kata khác và mỗi bài đều nhằm vào những kỹ thuật khác nhau.

K.B.: *Vai trò của Yamanni tại đảo Okinawa?*

T.O.: ở đó, nhiều người đã nghe nói đến trường phái của chúng tôi nhưng ít người nhìn thấy nó trong thực hành. Từ lâu Yamanni-Chinen Ryu Bōjutsu đã được coi là một nghệ thuật bí truyền. Tôi là người đầu tiên truyền bá nó ra nước ngoài.

K.B.: *Vì sao?*

T.O.: Bởi vì tôi coi đây là một phần di sản lịch sử của chúng tôi, nó cần phải được lưu giữ mãi trong tâm tưởng của chúng ta.

K.B.: *đấy hẳn là lý do vì sao ông có mặt ở Pháp hiện nay.*

T.O.: Đúng vậy. Tôi đến theo lời mời của ông Schneider, người sẽ tổ chức một khoá thực tập tại quê hương của ông tại Ariège. Tất nhiên tôi sẽ trình bày tổng thể những kỹ thuật chuyên biệt và đồng thời tôi cũng sẽ nói

về lịch sử binh khí của hòn đảo quê hương tôi.

K.B.: *Ông là người ủng hộ nhiệt thành cho lý thuyết mới về lịch sử của võ Kobudo. Ông có thể nói một chút về điều này được không?*

T.O.: Nhiều người trên thế giới cứ nghĩ rằng phần

triển võ kobudo đến đỉnh cao. Mặt khác, tôi nhấn mạnh rằng, theo những bằng chứng lịch sử, vũ khí không bao giờ bị cấm ở Okinawa.

K.B.: *Ngoài trường côn, ông có tập loại binh khí nào khác không?*

William Schneider, ngũ đẳng huyền đai ka ra te: *Ông có thể chỉ rõ nguồn gốc của võ Kobudo?*

Võ sư Oshiro: thời kỳ phong kiến, các Sa mu rai nhận ra rằng những công cụ lao động của nhà nông có thể được sử dụng như những binh khí. Vì thế Kobudo là một nghệ thuật võ đạo tinh hoa chứ không chỉ thông thường là một kỹ thuật chuyên sâu của người nông dân.

lớn các binh khí của Okinawa có nguồn gốc từ các công cụ nông nghiệp của nông dân. Điều này đơn giản là không thể xảy ra. Làm sao mà họ có đủ thời gian để hình thành một khái niệm kỹ thuật đối đầu như Kobudo đang có. Giống như tất cả những nông dân khác trên thế giới, họ phải làm việc để nuôi sống bản thân và lúc nào cũng bận rộn vì công việc đó. Khó có thể tin là họ thức đêm để luyện võ, nếu có thì tôi cũng không chắc họ có thời gian ban ngày để ngủ bù hay không. Tôi cho rằng giới quý tộc Okinawa và các võ sỹ đạo Sa mu rai bậc cao đã phát

T.O.: Đương nhiên, mặc dù phong cách của chúng tôi chủ yếu là nghệ thuật trường côn, nhưng chúng tôi cũng sử dụng các loại binh khí khác như đoản kiếm... Song việc sử dụng trường côn là một trong những bài tập khó nhất.

K.B.: *Ông có thể giải thích tại sao?*

T.O.: Trước tiên đó là một vũ khí đòi hỏi phải sử dụng cả hai tay trong cùng một động tác. thêm nữa việc sử dụng vũ khí này cần nhiều sức mạnh và phải rất tập trung trong từng động tác khi di chuyển.

K.B.: *theo ông, võ Kobudo cổ truyền có thể mang lại gì cho thời kỳ hiện đại của chúng ta?*

T.O.: Tất cả những môn đồ của nghệ thuật võ đạo trên thế giới đều biết những lợi ích mà họ có được từ việc nghiên cứu một môn võ truyền thống. Việc luyện tập phái yamanni cũng mang đến trạng thái cân bằng, kiểm chế và tự kiểm soát bản thân, cả về thể chất lẫn tinh thần. Đồng thời nó trang bị cho ta một cách nghĩ, cách quan niệm về quyền, về tính lành mạnh và bác ái. Hơn nữa tôi cho rằng nghiên cứu Yamanni là một cách tuyệt vời để làm một chuyến du ngoạn về quá khứ của Okinawa.



(Tiếp theo trang 29)

"Sở Lưu Hương truyền kỳ". Một loạt võ lâm cao thủ lừng danh giang hồ bị giết hại, ai đã là hung thủ của các vụ án đông trời này? Trải qua những cuộc minh tra án phòng đầy nhọc nhằn, cuối cùng thì Sở Lưu Hương đã vạch mặt thấy Diêu Tăng nho nhã phong lưu, đa tài đa nghệ chính là hung thủ. Sự kết hợp giữa võ hiệp và suy lý, trở thành một đặc trưng lớn trong tiểu thuyết võ hiệp hậu kỳ của Cổ Long. Cổ Long hăm hở viết tiếp những câu truyện phá án liên quan tới Sở Lưu Hương, vào năm 1971 và 1972, ông còn viết thêm 2 cuốn tiểu thuyết tương tự là "Bấy thứ vũ khi" và "Lục Tiểu Phụng".

Tháng 10 - 1969, nhà xuất bản Xuân Thu đã xuất bản tác phẩm ưu tú nhất của Cổ Long là "Đa tình kiếm khách vô tình kiếm". Đây là cuốn tiểu thuyết lấy "Tiểu Lý phi đao" Lý Tầm Hoan làm nhân vật chính.

Lý Tầm Hoan là một hình tượng nghệ thuật giàu cá tính và nhân tính nhất dưới ngòi bút Cổ Long, nhân vật này vừa có sự hiền lành tốt bụng của Diệp Khai và Thẩm Lăng, Anh ta trân trọng tình bạn, dám xả thân cứu người đầy vô tư, có tấm lòng bao la độ lượng; Anh ta khát khao tình yêu, nhưng lại không bước ra nổi vòng tù túng của tình cảm xưa cũ, ngày ngày chỉ biết mượn rượu tưới sâu, chịu đựng nỗi đau vô cùng tận của tâm hồn mình. Vì đại và nhỏ nhoi cứ thế thống nhất hữu cơ trong tính cách nhân vật này. Bộ sách này miêu tả đến tận cùng những chứng sinh người đời và cái lạnh đậm của nhân tính thế thái, càng làm nổi bật lên nụ cười nhòa lệ bất

lực trước một thế giới muôn vẻ dường như đã không còn nhân tính của một kẻ lạc quan kiên định.

Sự ra đời của "Đa tình kiếm khách vô tình kiếm" đã xác định địa vị lỗi lạc của Cổ Long trên lịch sử dòng tiểu thuyết tân võ hiệp, cũng đã làm tan vỡ cái thần thoại của rằng sau Kim Dung tiểu thuyết võ hiệp không còn đáng đọc.

Cổ Long danh lợi song thu, chỉ riêng bản quyền cho phát hành "Sở Lưu Hương" trên TV Đài Loan, Cổ Long đã thu được 10 triệu Đài tệ. Đồng thời còn sốt phìm võ hiệp, Hồng Kông và Đài Loan cũng đua nhau làm phim của Cổ Long. Năm bắt lấy thời cơ, Cổ Long đã sắp xếp lại tác phẩm, cho thiết kế in ấn thật tinh tế sang trọng, làm các tiểu thuyết võ hiệp của ông chạy ào ào từ các hiệu cho thuê sách vào các tủ sách tầng thượng của các gia đình.

Tuy có được thành tựu kinh người về sự nghiệp, với vẻ ngoài rạng rỡ đặc chí, nhưng từ lâu tinh thần Cổ Long đã rơi vào trầm uất ít vui. Năm 1970 trong lúc đang dùng bữa tại "Ngâm Tùng Các" của Đài Bắc, Cổ Long đã bị một tên lưu manh dùng mũi giáo đâm trọng thương. Cơ thể con người có được 2800cc máu thì ông đã phun mất 2000cc! Vết thương còn chưa lành thì trái tim ông lại bị một nhát dao đâm: người vợ hết chịu nổi sự phóng túng hình hài của ông đã đem theo con trai bỏ rơi ông. Như bị chết đi một lần, Cổ Long nói với bạn thân là Lâm Thanh Huyền: "Mỗi ngày khó khăn lắm mới về được đến nhà, thế mà thường là lại quay người ra đi. Mỗi ngày chỉ còn lại một việc: Uống rượu!" Sau này Cổ Long cũng có thêm một

cuộc hôn nhân, nhưng rồi cũng lại kết thúc bằng thất bại.

Sau khi công thành danh tui, Cổ Long đã rơi vào thời kỳ khủng hoảng tâm lý của tuổi trung niên. Ông bị mất đi cái mục tiêu danh lợi đã phải khổ công theo đuổi của tuổi trẻ, bởi vậy ông luôn thấy trống trải, bồn chồn không yên, chỉ còn biết nhờ rượu giải sầu. Cổ Long uống rượu như điên, ông thường hồ hởi kêu bẻ, tụ tập uống nơi từ



lâu, lần uống nhiều nhất là 5 người đã uống hết 28 chai rượu Brandy trong một đêm. Uống dữ lâu ngày, cuối cùng dẫn đến xơ cứng gan cuối kỳ phải vào viện điều trị. Cuộc sống quanh năm trên giường bệnh đã làm Cổ Long trở nên đam bạc, xem nhạt sự đời. Sau cuốn "Tiếng đao trong chuông gió" (năm 1980) trong hơn hai năm ông đã không viết cuốn sách võ hiệp nào. Những tác phẩm có trên phố phường ký tên Cổ Long đều do Vũ Đông Lâu, Thân Thúy Mai, Đinh Tinh thể bút. Sau khi ra viện, Cổ Long xét đến yếu tố sức khỏe, đã trù tính viết một seri truyện ngắn với bối cảnh "Thời đại lớn của võ hiệp", phần tác phẩm hoàn thành đã được một công ty Vạn Thịnh xuất bản vào năm 1984 với tựa đề "Chim săn. Canh bạc". Đó chính là tuyệt xướng của Cổ Long.

Vốn mê rượu quên mạng, sức khỏe vừa hồi phục được chút đỉnh, Cổ Long đã lại hiện nguyên hình một con ma men, lấy cuồng ẩm để tiêu hao những tháng ngày còn lại. Khi lần thứ ba ông bị đưa vào phòng bệnh, các cô y tá cũng phải kêu lên: "Cổ đại hiệp thật là thần dũng, lại nằm viện rồi!" Trong một đêm tỉnh mạch, ông đột nhiên hỏi đệ tử Đinh Tinh đang trông bên giường bệnh: "Rùa con, cậu thử đoán xem, liệu có

ai rơi lệ sau khi tôi chết?" khi nói những lời này Cổ Long có vẻ thương cảm, nhưng chẳng được bao lâu ông đã trở lại hi hà giễu cợt. Đến chập tối ngày 21-9-1985, cuối cùng thì Cổ Long cũng đã đi hết hành trình đời người 48 xuân thu của ông. Lúc an táng, bạn bè ông đã phải tiêu tới 300 ngàn Đài tệ để mua 48 chai rượu Hennessy, loại rượu sinh thời Cổ Long thích nhất đem sắp trong áo quan, để Cổ đại hiệp được vĩnh viễn say giấc nồng trong hương rượu quên nơi trần thế.

Sinh tiền Cổ Long đã lặn lội quyền góp những khoản tiền lớn cho các viện cô nhi, sau khi ông qua đời, bạn bè quyết định đem toàn bộ thu nhập từ trước tác của ông tặng cho các quỹ từ thiện.

PHỐ THIÊN TÙNG
dịch



Các võ gia xưa thường học đủ cả nho-y-lý- số, ngoài lúc luyện công, dạy võ cũng hay đi bốc thuốc chữa bệnh, xem ngày lành tháng tốt cho hàng xóm, lại cũng có người nghiên cứu phong thủy xem hướng nhà, đặt bàn thờ, coi mồ mả... thì cũng chỉ là để chiêm nghiệm nhưng cũng coi là có lòng hướng thiện, thuận với trời đất. Sau đây là mấy dòng về lành dữ bên ngoài nhà ở theo quan niệm của người xưa, đã có biên tập cho phù hợp với ngày nay. Mời các bạn tham khảo.

Hoàn cảnh lý tưởng của nhà ở là không khí phải lưu thông, ôn độ và âm độ được điều tiết, ánh sáng có ảnh hưởng rõ ràng tới tinh thần và sức khỏe, bảo đảm vệ sinh cho sinh hoạt hàng ngày. Phải tính xem có trừu tượng hạn được không, thiết kế phòng ở thế nào, kiểu cách rõ ràng, dễ thở, phòng ngủ có bị người nhòm trộm hay không, hình dáng các phòng ở có điều hòa với các phương tiện hay không. Việc bố trí phòng ngủ, thư phòng, phòng khách, gian bếp, khu vệ sinh... có quan hệ trọng yếu đến sức khỏe của chúng ta, nhất thiết phải cẩn thận.

1. Đường đi lấy thông thương làm chính. Đường xá ở bốn phía quanh nhà đều có nghiên cứu, điều

quan trọng nhất là: tuyệt đối không nên có đường đâm thẳng vào trước cửa, vì như thế là chủ về trong nhà bất hòa, con đường kia sẽ mang bệnh tật từ bên ngoài vào nhà đem cát khí từ trong nhà đi.

2. Nhà nằm trên đường hình chữ Đinh, chủ về phá bại. Theo kinh nghiệm, loại đường chữ Đinh hướng nội là không tốt, sẽ có tai họa nặng, bởi vì phòng ốc không nên bị trực xung (đâm thẳng vào).

3. Chái nhà giống như chân tay của người. Nếu khuyết một bên, coi

Cát hung bên ngoài nhà ở

THÔNG LINH

như tàn phế, không đi lại được. Theo lý luận phong thủy Trung Quốc nhà bên phải không có chái hại cho nữ nhân, bên trái không có chái thì hại nam nhân.

4. Dương trạch (phần từ nền nhà trở lên) có liên hệ mật thiết với họa phúc, cát hung của đời người. Vì trời có thiên vận, đất có địa vận, nhà có trạch vận. Nền nhà đằng trước cao, đằng sau thấp là không tốt, vì khí bị tù hãm.

Nhà trước thấp, sau cao, chủ phú

quý. Còn trước cao, sau thấp thì bất lợi, lớn bé trong nhà không có tôn ti trật tự.

5. Dương trạch tốt nghĩa là các phương diện được điều hòa cân bằng, vừa đề phòng tai họa, vừa đảm bảo vệ sinh ở xung quanh, ánh sáng đầy đủ, lại thông thoáng, yên tĩnh.

7. Luận về ngoại hình nhà ở, phạm mé bên tả có lưu thủy (sông, dòng chảy), theo thuật phong thủy là có Thanh Long, mé hữu có đường dài, gọi là Bạch Hổ, phía trước có ao hồ gọi là Chu Tước, đằng sau có gò cao gọi là Huyền Vũ, thì là đất cực quý.

8. Trước cửa, nhìn thẳng có một ngôi nhà trống, thì nam nữ thường than khóc, nghĩa là hay phát sinh chuyện bất hạnh.

9. Tồi tệ cư trú ở nơi xung yếu, ở đền chùa, miếu mạo, ở gần nơi thờ cúng có quy mô lớn, ở nơi giao thông bất tiện, cỏ cây cằn cỗi xác xơ, ở ngay nơi dòng chảy xộc thẳng tới, ở nơi sống núi chọc thẳng đến, đối diện với cổng nhà lao, ở ngay cửa biển.

10. Phía đông nhà có đại lộ thì nghèo, phía bắc có đại lộ thì hung, phía nam có đại lộ thì phú quý.

11. Cây cối xung quanh chia vào nhà là cát, quay lưng vào nhà thì hung.

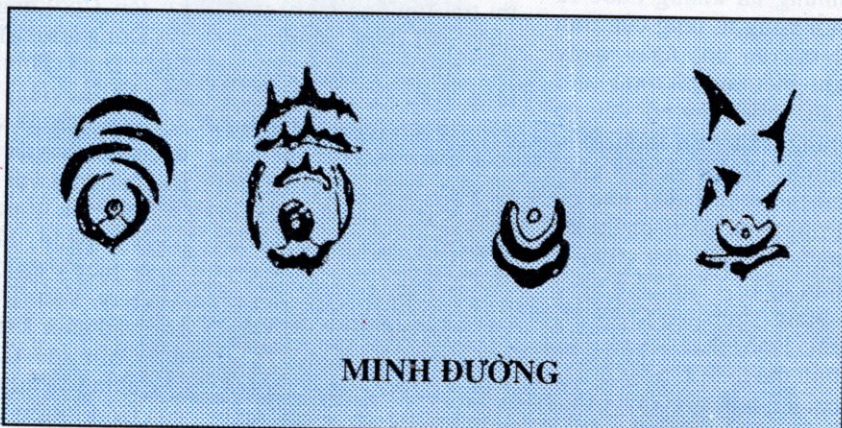
12. Địa hình gia trạch Mão Dậu, Tý Ngọ, Tý Sửu là bất túc, ở đó thì hung.

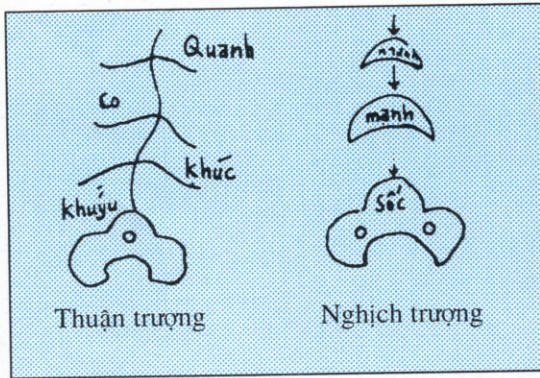
13. Nhà dài theo hướng nam bắc, hẹp theo hướng đông tây là cát. Hướng nam bắc là hẹp, hướng đông tây dài là hung.

14. Nhà ở dưới gầm cầu, sát bên cầu cống, chủ bất lợi cho con cháu.

15. Phía trước nhà không nên đào ao mới, chủ tuyệt tự, xa hơn về phía trước có thể đào ao hình bán nguyệt.

16. Nhà trước sau vuông vức, đại cát, nếu phía sau thót vào hoặc nhọn





23. Cây lớn chắn ngang trước cửa, chủ tiền tài ít, thân thể yếu.

28. Đầu tường chĩa thẳng vào cửa, chủ bị người đâm tiểu. Đường đan chéo kẹp nhà như gọng kìm, nhân khẩu bất ổn.

24. Trên cùng một mảnh đất, dựng ba ngôi nhà liền nhau, nhà ở giữa không gặp cát lợi.

25. Nhà có ba cửa thông luôn, tất chủ nhà thua kém dần.

26. Trước nhà ở, kỵ bếp, phía sau phòng kỵ có giếng.

27. Nhà ở kỵ ngay sau đền chùa, kỵ đối diện với gian bếp nhà khác.

28. Nhà cửa kỵ nhiều cửa sổ, phòng kỵ cửa kiểu cánh bướm.

29. Cầu thang kỵ xộc thẳng cửa phòng.

30. Phạm xây nhà lầu phải phân rõ chủ khách, hướng ngồi. Ví dụ, ngồi hướng bắc nhìn về hướng nam, thì cổng tất phải ở phía nam hoặc phía đông, hoặc phía tây, sau lưng hoặc hai bên có thể làm cửa ngách, để hình dáng nhà có chủ có khách.

31. Nhà lảng giềng bốn phía đều

cao, nhà mình không nên làm quá thấp. Nếu thấp so với mé bên tả, chủ về xuất hiện cô phụ. (chồng chết) nếu thấp so với bên phải, chủ khắc thể, nếu hai góc tả hữu có giếng, chủ tự sát, nếu phía sau có giếng, chủ trộm cắp.

32. Luận quan hệ giữa phòng với cửa, thì người mang Đông tứ trạch theo các phương Khảm, Ly, Chấn, Tốn là cát. Người mang Tây tứ trạch theo các phương Càn, Khôn, Cấn, Đoài là cát.

33- Theo trứ trạch phong thủy, kỵ nhà có chỗ lồi lên ở hướng đông và bắc.

Nhà có chỗ lồi ở hướng đông nam, có thể gặp lương duyên trời (Tốn vị).

Nhà có chỗ lồi ở hướng tây nam, chủ nữ nhân được lợi và sung sướng (Khôn vị).

Nhà có chỗ lồi ở hướng tây bắc, có thuộc hạ giúp, mau phát (Càn vị).

Nhà có chỗ lồi ở hướng tây, đời sống phong túc (Đoài vị).

Nhà có chỗ lồi ở hướng bắc, sinh lý hòa hợp (Khảm vị).

Nhà có chỗ lồi ở hướng nam, đầu óc minh mẫn, có tài cán (Ly vị).

hoất sẽ tuyệt đỉnh.

17. Trước nhà kỵ có hai cái ao, gọi là chữ khốc (khóc). Đầu phía tây có ao, là Bạch Hổ há miệng, đều kỵ.

18. Phạm trước cửa, sau nhà thấy thủy lưu, chủ đau mắt.

19. Trước nhà có đồi núi bằng, tròn trịa, chủ cát.

20. Phía trước và sau nhà, rãnh nước không nên phân thành hình chữ bát, nước chảy cả đằng trước đằng sau, chủ tuyệt tự, tán tài.

21. Phạm giếng nước không được chắn cổng, chủ kiện tụng.

22. Phạm hai cánh cổng phải có độ lớn bằng nhau, nếu cánh bên tả lớn hơn, chủ thay vợ, nếu cánh bên hữu lớn hơn, chủ cô quả.

TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TRÊN MẠNG VNN DO CÔNG TY VDC THỰC HIỆN



■ TRANG TIN THỜI SỰ HÀNG NGÀY

■ TRANG TIN CÁC VẤN ĐỀ & SỰ KIỆN TRONG TUẦN

■ TRANG THÔNG TIN TƯ LIỆU

■ THƯ VIỆN ẢNH

■ VÀ NHIỀU TRANG THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ KHÁC

Địa chỉ liên hệ: Ban biên tập VDCmedia
1E Trường Chinh - Hà Nội
Tel: 8 698 127 Fax : 8 699 114
E mail: vdcmedia@vnn.vn

NGÔI SAO



Đạo thuật

**Điềm lành dữ
bên ngoài
nhà ở**

**Trừ ác
gặp thầy hay**

**KHÍ CÔNG
THĂNG TRÀM TRONG TẬP LUYỆN**

**QUỲNH ĐAO
Nhà văn hay con buôn**